

THƯỢNG ĐANG DƯỢC PHÒNG G. RENOUX

NHỨT HẠNG BẢO-TÈ-SU

Ở ngang nhà hát Tây. — Saigon

Tiệm củ của ông HOLBÉ và RENOUX

Y-khoa dược liệu đủ thứ

Vật liệu để bào chế thuốc

Vật liệu để dùng chụp hình

Đồ tiện dụng cho người Langsa và người ngoại-quốc

Đồ phụ tùng cho nhà bào chế thuốc

Đồ phụ tùng về máy chụp hình

Kiền và giấy để chụp hình

Đồ để dùng bó rịt

Dầu thơm thượng hạng đủ thứ

Dầu mặng (Bạc-hà) thượng hạng

Thuốc nước hiệu R. để dùng mà bỏ nha-phiên của ông Holbé chế ra.
Nhu vị nào có mua thuốc của Thượng-đang Dược-phòng G. Renoux thì phải nài cho có cái nhãn
hiệu Xích-long (con rồng đỏ).

P. S.—Nếu vị nào có gởi thư xin, thì nhà Thượng-đang Dược-phòng G. Renoux sẽ gởi cho không
một cuốn Dược-tánh-lược-biên có chỉ rõ cách dùng các thứ thuốc.

Saigon, Imp. Commerciale C. ARDIN ET FILS.

Le Directeur-Gérant: NGUYỄN-CHÁNH-SÁT

Tirage: 1.800 exemplaires.

Ng. Ch. Sat.

NÔNG-CÔ MIN-ĐAM

Causeries sur l'Agriculture et le Commerce
PARAISSANT LE JEUDI

17^e ANNÉE
NĂM THỨ 17
Ngày 14 Mars
1918

農 賈 茗 談

Số 56
Ngày mồng 2 tháng hai
năm Mậu-Ngô

Mỗi tuần đăng báo ngày thứ năm

<p>ĐỊNH GIÁ BÁN TRONG CỎI ĐỒNG-DƯƠNG</p> <p>Một năm..... 5 00 Sáu tháng..... 3 00 Mỗi số..... 0 15</p> <p>ABONNEMENTS Francs et Colonies</p> <p>Un an..... 20fr.00 Six mois..... 12 00</p> <p><i>Les abonnements sont payables d'avance.</i></p>	<p>Chủ nhơn: F. CANAVAGGIO</p> <p>Quản-lý, kiêm Chánh-chủ-bút: Nguyễn-chánh-Sát</p> <p>Đại-biểu: Đặng-thúc-Liên Nguyễn-viên-Kiên</p>	<p>PUBLICITÉ ANNONCES LÉGALES ET JUDICIAIRES</p> <p>La ligne de 0m065 de large... 1 50 Le décompte des lignes est calculé à raison de 3 au centimètre suivant les caractères employés. Pour les annonces commerciales on traite à forfait.</p> <p>RAO BÁO Những lời rao báo về việc thương mại, xin gởi thư, hoặc đến tại Bồn-quản mà thương nghị.</p>
--	--	--

Direction, Rédaction et Administration: 48, rue Hamelin. — SAIGON.

Ông nào mua báo, xin đóng giùm tiền trước

MỤC LỤC

1. Thiệt nghiệp yếu luận.
2. Chủ-nghĩa tờ Nhứt-báo và Tập-chí.
3. Nước-mắm.
4. Âu-châu chiến cuộc.
5. Thế-giới tân văn.
6. Đồng-Dương thời sự.
7. Lời rao đấu giá.
8. Xin chú tôn lưu ý.
9. Bình luận Báo-chương.
10. Chứng nào mới hết cùng sao?
11. Báp Bạc-ái và Đại-Kinh.
12. Đại-Pháp lễ nghi.
13. Trình-thám tiêu thuyết.
14. Trách bá vợ hôn bá lạp.
15. Khói đầu lửa đỏ.
16. Thất tình tự thuật.
17. Dời phố.
18. Cải lương tiểu quai.
19. Túy-Kiền.
20. Tự do diễn đàn.
21. Thú giang-hồ.

房藥大堂天二 NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

TIỆM LỚN TẠI QUẬN-ĐÔNG-TỈNH-THÀNH. — MỘT TIỆM TRONG NAM-KY
ở tại đường Canton, số 38, Chợ-lớn. — Téléphone N° 358



PHỤ-KHOA KIM-PHUNG-HUỒN
Phẩm mà đôn-bà khác hơn đôn-ông thì chỉ có 2 điều: 1° đường-kinh, 2° sanh-đế mà thôi. Nên hề muốn sanh con thì trước hết phải lo cho đường-kinh đều đặn. Nếu đường-kinh chẳng đều thì khó mà có thai cho được, hay là phân nhiều, gộc bởi ngoại-cầm, lục-dâm, hoặc tại lo, ráo, buồn-bực, ưu-huật trong lòng, làm cho khí huyết hao mòn, sanh nhiều chứng bệnh, đều cũng do nơi đường-kinh không đều mà ra.

TIỆM TÀI ĐÂY, từ ngày đặt phương thuốc máu-nhiệm của ông Tô truyền lại đến nay, bằng gìn lòng cứu giúp cho đời, lựa những thuốc tốt, gia công chế ra mà làm huân đở trợ cho các chứng bệnh đôn-bà đều dùng được hết.

Còn như bình thời mà thường uống thuốc này, thì khí huyết đầy đủ, chẳng hề sanh bệnh, mà rồi sanh con dễ cháu cũng nhiều, chỉ như đôn-bà có thai mà uống thuốc này, thì lại được an thai hẳn, chứng sanh con ra được mạnh mẽ nữa, hay là một phương thuốc rất hay, để trị các chứng bệnh đôn-bà hiệu nghiệm như thần đó.

Chỉ trị các chứng kể ra sau này:

- 1- Đường-kinh hoặc trễ, hoặc sục, hoặc ít, hoặc nhiều;
- 2- Bạch-dãi, Bạch-dâm, ra hoét không dứt;
- 3- Đường-kinh hoặc vàng dợt, hoặc đen hãm;
- 4- Khí huyết đều hư, đường-kinh không có;
- 5- Hoặc đường-kinh ra nhiều quá, như muốn làm bang;
- 6- Đường-kinh đi nghịch, sanh ra thể huyết, trong bụng thì đau;
- 7- Thân thể chẳng yên, xây-xim mặt mày, ăn uống không tiêu;
- 8- Đau lưng, mỗi cơn, vàng mét, ồm gầy;
- 9- Thái động chẳng yên, trong bụng đau hồi;
- 10- Đờ rớt ở huyết mà đau, hoặc là-nhau không ra.

CÁCH DÙNG: Mỗi ngày phải uống 1 hướn, uống với nước trà. Còn đôn-bà đẻ thì phải dùng nước dãi con nít mà uống với thuốc.

CỦ AN: Những đồ sống-sít, lạnh lẽo, công là đồ rang-nướng nóng này, độc-dịa chẳng nên dùng.

Mỗi hộp 2 hướn, giá là..... 1 \$ 00

Tể sanh dược thủy
Hiện nay, làm đời Y-học phát minh, cho nên nghề Y-thuật đã nghiệm cứu càng ngày càng tinh hơn nữa, nhưng mà đời càng lên hoá chứng nào, bệnh lại càng sanh nhiều chứng lạ lùng chứng này, cho nên phép làm thuốc cũng phải tùy cơ mà chế luyện thì mới thích hợp thời nghi. Nay Đôn-đường có chế một thứ thuốc nước này rất hay thần hiệu chủ trị các chứng kể ra sau này:

Nhị-khoa-cãng-cơ-táng
Chủ trị con nít cấp mạng kinh phong, cùng các chứng bệnh của con nít kể ra sau này:
Cảm mạo phong hàn, mình nóng, mặt đỏ, đàm ngán chặn con mắt lao liên, hoặc trợn trắng, cứng rắng, cứng hàm, bất tỉnh nhưn sự, miệng mưi trũng khí, trong ruột đau thắc, hơi thở kho khè mà làm ra ho, hoặc khóc đêm và giật tay giật chơn, đường đại tiện bón, hoặc miệng mồm khô khan lại hay khác nước, hay là chứng CAP-KINH PHONG phải dùng nước trà mà uống với thuốc tẩm này.

Còn như thoát nóng, thoát lạnh, khi mửa, khi tả rút tay, rút chơn, da mặt xanh, vàng mét, ồm gầy khô khè, ọc sữa, ăn uống chẳng được, khóc có nước mắt đêm ngủ con mắt không nhắm, đường đại đường tiêu không tốt, tay chơn lạnh ngắt rét lâu chẳng hết, hay là chứng MẠNG-KINH-PHONG, phải dùng nước gạo rang mà uống với thuốc tẩm này lập tức thấy hiệu nghiệm.

Cách dùng: Con nít trong tháng tới 3 tháng uống mỗi ngày 1 gói pha làm 2 lần. Từ 4 tháng tới 12 tháng mỗi ngày uống 1 gói. Từ 4 tuổi sắp lên mỗi ngày uống 2 lần mỗi lần 1 gói. Còn con nít ngày thường muốn nó ăn chơi thì mỗi ngày cho nó uống nửa gói, uống với nước trà thì trừ được các chứng bệnh và mạnh mẽ trong mình.

Mỗi gói giá là..... 0 \$ 25

Bạch trược cao
Thuốc này để trị các bệnh lậu, hoặc đái gât, lậu mù, hoặc trắng hoặc vàng, hoặc lậu kể lậu huyết, chảy ra dâm dề cứ theo, phép mà dùng thì hết, lại trừ được các chứng bệnh độc.

Trong mỗi hộp đều có chỉ cách dùng.

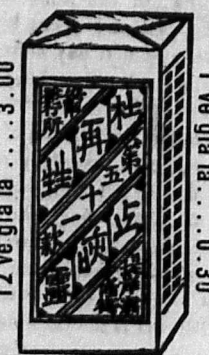
Mỗi hộp giá là..... 0 \$ 60

Mỗi ngày phải uống 1 hướn, uống với nước trà. Còn đôn-bà đẻ thì phải dùng nước dãi con nít mà uống với thuốc.

ĐỒ-TÁI-SANH Đại-dược-Phòng 26, rue Gialong, 26. — CHOLON

Tại đôn-hiệu tôi có bán đủ các thứ thuốc như máy nhà thuốc lớn của Langsa và đủ các hiệu của máy nhà thuốc danh tiếng Đôn-Tàu, đôn-hiệu cũng có chế nhiều thứ thuốc rất hay: Như một thứ thuốc theo kiểu sau đây, để mà trị-đám dưỡng-phổi, và trừ các chứng bệnh ho, như: Ho-lao, ho-lôi, ho có máu, ho-phong, ho-gio, chẳng luận là lâu hay mau, hề dùng tới nó tức là khỏi hẳn bệnh, và xin qui ông coi cho kỹ những thuốc của đôn-hiệu tôi thời chất.

12 ve giá là... 3.00
1 ve giá là... 0.30



TẠI ĐÔN-HIỆU
Có tổng rang và bịch rang bằng vàng Tây với vàng Annam, chất chẳng khéo léo làm, mà giá lại rẻ hơn hết các tiệm, qui ông muốn làm kiểu nào cũng được (Tôi cũng đừng báo lãnh trong mọi nam như cơ nư tôi sửa lại không an uen).

Những thuốc của tiệm ĐỒ-TÁI-SANH và ĐỒ-TRẠCH-SANH trong lục địa đều có bán ở.

PARFUMERIE-COIFFEUR-CHAPELLERIE

« Michel THO »
Tiệm hớt tóc ở đường Catinat, số 93, gần nhà in và nhà bán sách của ông G. Ardin et Fils (Imprimerie Librairie Commerciale). bán nón, dù, xà-bông thơm và dầu thơm, gậy cầm tay, phấn thoa mặt vân vân. Giá rẻ lắm sửa máy may, máy viết các hiệu. Bán thơ truyện đủ thứ.

TRƯỞC KHI MUA XE MÁY

Thì qui-vị nên đến tiệm
LỤC-TỈNH-ÉAU
Thì qui-vị nên chọn đúng
KIỂU XE
EMBLEM VÀ MEAD
Tốt đẹp, chắc chắn và giá rẻ hơn các nơi
Đường Espagne số 48
Góc Chợ-mới
SAIGON
TRẦN-QUANG-NHIỆM

ĐỒ-TRẠCH-SANH, Đại-du'oc-phòng

7, Quai de Minh-Hương, 7 CHOLON

Tiệm bảo chế thuốc theo cách Langsa, có trữ đủ các thứ thuốc danh tiếng hát phương Tây và Trung-quốc, chẳng thiếu một cái, nay bán hiệu mới chế thuốc này, thơm tho một điệu, hình nó giống trái cà-na, đựng trong hộp theo kiểu sau đây, để trừ các chứng bệnh ho, đau bụng và siêng, uống nó thì ngủ ngon, thiệt là một thứ thuốc trị đôn-bà như thần, chẳng luận lớn nhỏ, đều dùng được cả. Xin qui vị có mua thì phải coi cho kỹ, kẻo lầm đó giá.



Mỗi hộp... 2 \$ 20

TIỆM Trương-văn-Hanh SADEC

Có bán xe máy mới và đủ đồ phụ tùng xe máy, sửa xe. Lãnh thấp mướn đến khí 04 (carbure) theo cuộc quan, hôn, tan, tề, kỳ-yên, tân-gia, hạ-thọ.

Khán đen bằng nhiều tây tốt thượng hạng, bán mới và bán lẻ vỏ ruột xe máy hiệu Michelin.

Qui khách ở xa muốn mua đồ phụ tùng xe máy, xin gửi thơ cho tôi, tôi sẵn lòng kỹ lưỡng gửi contre remboursement nghĩa là đóng bạc tại nhà thơ mà lãnh đồ.

Hoặc muốn biết giá đồ trước khi mua thì tôi sẵn lòng cho giá đồ phụ tùng in sẵn bằng chữ quốc-ngữ Prix-courant.

TRƯƠNG-VĂN-HANH, cần khải.

NAM-ĐÔNG-LỢI

56, Rue Viénot, Saigon

Hiệu NAM-ĐÔNG-LỢI, là cửa hàng An nam của hội Nam-kỳ Cơ-tư-phương-chức-công-ty, lập ra mà bán đủ các thứ.

Hàng-Bắc.
Hàng-Tàu. — Hàng-Tây.
Nón caques, Valises.
Bố may mùng Annam, dệt rẻ và chắc.
Ông súc thau, xuy bạc, ô-trơn, ô chặm vân vân.
Vòng gai, trà ướp sen, ướp thủy-tiên.
May quần áo Annam.
May áo quần Tây; đồ trắng, đồ Kaki, áo chemises, blouses.
Bán thiệt giá — may mau ăn công rẻ — có mướn được thợ giỏi.
Xin mời qui khách đôn-bang tới xem chơi.

BUI-QUANG-CHIÊU.

NHÀ IN VÀ NHÀ BÁN SÁCH
J. VIET

Nhà in này lập ra đã hơn 10 năm rồi, in đủ các xé cao, kiêu, có lãnh in đó tại kho sách Nhà nước và các Sở Tham-biên. — Có đóng bìa sách đủ kiểu, rất khéo rất đẹp. — Có in đủ các thư thiệp quan hôn tang tế, nhiều kiểu nhiều màu hoa hoè rực rỡ, mạ vàng cũng đẹp. — Vay xin Lục-châu chư quân-tử, có cấu dùng viết chỉ, bầy đến tiệm tôi, tôi đã làm mau mau mà tinh giá lại rẻ. — Tiệm tôi cũng có bán đủ Tục, Tuồng, Truyện, Sách.

BÁN MÁY XAY LÚA

Nguyên tôi có mua một cái máy xay lúa, chưa xài tới, còn mới tinh-anh, mà nay tôi mắc tính lo làm việc khác, nên muốn bán lại, vậy lục châu chư quân-tử như ai có muốn dùng thì tới bán lại cho, xin hãy viết thư cho tôi, hoặc đến tận nhà tôi mà thương nghị.

TRƯƠNG-VĂN-HANH.
Cycles et Eclairage à Sadec

K rao bán xe hơi
đưa bộ hành

Kính lời cho qui khách đặng hay. Tôi có một cái xe hơi đưa đó hiệu Panhard Levassor đôn máy chạy bằng giầy chaine mười người ngồi. Máy móc còn tốt. Như qui khách ai muốn mua đưa đó thì xin dời gót đến nhà tôi, trước coi sau thương nghị giá cả, thì tôi sẽ sẵn lòng mà tiếp rước qui khách một cách trọng thể.

Nay kính,
NGUYỄN-NGỌC-CHẤT, Conseiller.
Provincial Cầu-an-Hà (Caoion)
Village de Đức-hòa.

NHII-THIÊN-DƯƠNG

PHARMACIE ASIATIQUE
39, Rue de Canton. — Cholon
Tiệm chi h ở tại Q. ảng đông, ảng Lưu g 1 Vi-Tê-Sanh số ra.

Suu-Độc-Liêh-Dược

(THUỐC TRỊ BỆNH TIÊM-LA)

Bệnh Hoa-liêu là một mủi (tiểu) lớn trong đời văn-minh thế-giới, hề ngang lây nó, ăn chẳng biết ngon, ngủ không yên giấc, ấy là một giống bệnh rất hiểm, rất độc, cho nhân-quần xã-hội. Bởi vậy cho nên từ xưa đến nay những anh-bùng hào-khiet có nhiều người vì nó mà phải bỏ mình cũng tuyệt giống, hoặc đi truyền lại cho vợ con, ấy cũng đều tại dùng lầm phương thuốc.

Chớ như tiệm tôi đây, từ ra làm thuốc đến nay, vẫn trị các bệnh Hoa-liêu cũng đã nhiều, gần khắp trong thế-giới, cho nên mới thấy đặng nhiều cái mới lạ mà nghiệm ra, vì có nhiều thầy trị bệnh Hoa-liêu thì hay dùng những vị Bả-đậu-ưu-gi mà xé cho mảnh, hoặc dùng vị Thủy-ngân mà dâng xươg, như vậy thì chẳng những là hại thân mà lại không còn sanh con nữa đặng, ắt phải tuyệt giống tuyệt đời, cái sự hại ấy rất to. Vì chẳng hề cái độc mà nó vào mình, thì nó cứ vào theo mấy nơi mạch máu, chớ không phải là ở ngoài một chỗ, nếu xé như vậy mà xé ra mấy nơi mạch máu trong cả châu-thân đặng sao? Bất quá là lúc cái nhiệt độc nó đương hành mà cho xé ra, hoặc cho nó hạ xuống đặng mà làm cho bệnh giảm xấp thời đó mà thôi, chớ nói lãnh chớ độ-ấy hay là mạnh trong mình một hai tháng thì là làm to làm đó.

Bởi tôi xét rõ các cơ-ý, nên phải tìm các phương hay và hiệp với các ông Lương-y đặng nghiệm cứu các chứng bệnh ấy mà chế thứ thuốc này ra đây, để mà cứu người và giúp đời, vì lại tinh thuốc cũng là hòa-bình, không ngứa cũng không xé lẹo, bệnh nặng thì mỗi ngày xé hai lần, còn bệnh nhẹ thì mỗi ngày xé một lần, không đau bụng, cũng như thể người mạnh lại dẫn vào các nơi mạch máu mà đuổi các chứng độc, hoặc theo mồ hôi, hoặc theo đường tiêu-tiến, hay là hơi thở mà ra. Dầu cho người không phải bệnh Hoa-liêu mà uống nó, thì nó cũng làm cho huyết dịch sạch sẽ, ăn đặng nhiều, ngủ yên giấc và sửa diện mạo sáng láng, tinh thần khỏe khoắn.

Chỉ trị các chứng bệnh Hoa-liêu kể ra sau này:

- | | |
|-----------------------|-------------------------|
| Phong thấp đau xương, | Bán thân bất toại, |
| Tim-la lẽ lối, | Dương-mai mọc mọc, |
| Đau bệnh hệ-xoái, | Ung thư nhọt ghê, |
| Huyết khô huyết độc, | Lát voi lất đống tiền, |
| Ghê độc lây lẹo, | Vô danh thủng độc, |
| Hạch nơi chỗ độc, | Các chứng độc ngoài da. |

Như ai có bị mấy chứng bệnh này thì xin đặng có tiết tiền, hãy mua mà uống, vì thuốc này trị hết nọc chẳng còn tái đi tái lại nữa.

Cách dùng Mỗi bữa sớm mai uống thuốc nước một muỗng và tối trước khi ngủ một muỗng. Còn thuốc hườn, uống mỗi lần ba hườn sau khi ăn cơm trưa và tối, phải uống mỗi ngày một lần và phải cứ ăn đồ chua, đồ sống sít.

Mỗi ve thuốc nước và thuốc hườn giá là..... 3 \$ 00

NÔNG-CO MÍN-DAM

THIỆT NGHIỆP YẾU LUẬN

Canh-nông tương-tê hội
(CAISSE DE CREDIT MUTUEL AGRICOLE)
(Tiếp luận)

Nay chúng ta sanh nhằm buổi cạnh-tranh thế-giới này là buổi ưu-thắng liệt-bại, thế thì chúng ta há chẳng biết trừ-nghĩ cách nào mà vận-dộng cơ-tàn-hóa cho kịp chúng kịp thời, người là chi ta lại là chi, di-nở khoanh tay lấy mắt nhìn nhau mà để cang-ợi-quyền cho chúng nắm hay sao? Nhưng nghĩ vì quốc-dân ta chưa quen thạo nghề thương, chỉ lấy có một nghiệp nông mà làm cang-bổn. Tuy quốc-dân ta cũng cho là lịch-lãm nghiệp nông đó chút, song chưa quen đoán thế với nhau, cứ mạnh ai nấy lo, đặc-thất phần ai nấy chịu; vì vậy mà dầu cho có trúng mùa bực nào, cũng phải đem hết lúa ra bán đồ bán thảo mà bị thất-ợi rất nhiều. Bởi trong Lục-tính ta đây tuy có nhiều ông điển-chủ lớn, làm ruộng to, song tư-bổn không đủ mà dùng, hoặc phải bao cho tá-điền, hoặc còn dùng nhiều việc khác, buộc phải vay-hồi của chá hoặc của người bôn-xứ, cho nên hề khi nợ đã tới kỳ thì phải bán bóc bán lột cho đặng đem đóng bạc về mà trả nợ. Chẳng những vậy mà thôi lại còn bị khách mua lúa họ dư-bưng, hề nhau mà hạ giá xuống hoài,

nếu ta chẻ rẻ mà không bán cho họ thì biết bán cho ai bây giờ và lấy tiền bạc đâu mà trả nợ; thế phải bán bóc đi cho rồi, mà rồi năm nào như năm này, từ xưa đến nay quốc-dân ta đã chịu thiệt thòi, chịu khốn hại biết là ngần nào?

Nếu nay mà chúng ta muốn tránh cho khỏi cái môi-hại ấy, thì tôi xin những trang thức-giã trong lục-tính ta đây hãy xuống mà rủ ren mấy ông điển-chủ trong mỗi hạt, nghèo thì hùn ít, giàu thì hùn nhiều, tùy-gia-vô-hữu, hiệp-nhau cộng-biểu đóng-tình, trừ-nghĩ cái phương-châm hay mà lập-ra trong mỗi tỉnh một hội Canh-nông tương-tê như trong tỉnh Mytho mà ngày nay đã thành tựu rồi đó. Mọi đặng trong tỉnh Longxuyen, nhờ có mấy ông thông-thời đạt-thế, lấy hết dạ nhiệt-thành mà vận-dộng đã lâu, lại nhờ có lòng-nhân-hậu của quan chủ-tỉnh Le Bret, cho nên ngày nay quan-dân trong tỉnh đều kết-liên đoàn-thể với nhau cũng đang lo lập hội Canh-nông, tôi dám chắc rằng chẳng bao-lâu đây cũng là thành-tựu. Ấy vậy thì trong mấy tỉnh kia, như là: Bacliêu, Soctrang, Cantho, Rachgia, Bentre, Travinh, Gocong, Cholon, Tanan và Chaudoc, là mấy tỉnh gạo lúa rất nhiều; những trang thức-giã, há chẳng có người nhiệt-tâm vì dân vì nước, xuống ra lo lán cuộc lý-tài cho quốc-dân ta cộng-hưởng hay sao?

Mấy kỳ rồi đây bôn-báo đã có ăn hành Chương-trình lập hội

Canh-nông Tương-tê của ông Phó Hội-trưởng hội Canh-nông Mytho là ông Trần-nguyên-Lương, là người rất có chí về đường kinh-tế, tưởng-có chí-chu-tôn vẫn đã lịch duyệt rồi, cũng hiểu rõ cái tôn-chỉ và sự-ích- lợi của Hội Canh-nông rồi. Tuy vậy tôi cũng còn ước-trông những đàng, cao-minh thức-giã, thoãn có cái phương-châm chỉ hay hơn nữa, xin ra công-luận tiếp-rời gửi đến cho tôi, thì tôi cũng hoan-nghinh mà ăn hành.

Ngày nào mà trong Nam-châu ta đây mỗi tỉnh đều có đặng một hội Canh-nông tương-tê-hội như vậy rồi thì những đàng hoang-vu của chúng ta còn bỏ lại mình mong-đó, mới có thể mà mở-mang hết đặng.

(Sau sẽ tiếp theo)
NGUYỄN-CHÍNH-SẮT.

Chủ-nghĩa tờ Nhật-báo
VÀ TỜ TẬP-CHÍ
(LE BUT D'UN JOURNAL
ET D'UNE REVUE)

Từ ngày ngoài Bắc « NAM-PHONG » xuất bản, trong Nam « ĐẠI-VIỆT » ăn hành. Có nhiều người nghe sự-ấy thì lạ-tai, nên hỏi thăm Bôn-quán rằng: Nhật-trinh gì một tháng mới xuất-băng một kỳ, thì có thể nào mà bố-cáo những việc tân-văn cho chóng đặng. Vậy nay Bôn-quán tưởng cũng nên giải-sơ lược ít lời về chủ-nghĩa của tờ Nhật-báo và tờ Tập-Chí cho quốc-dân khỏi lộn và khỏi thất công-hỏi nữa.

Xưa bên Âu-châu đến thập-thất thế-kỷ mới có bày ra Nhật-báo. Ban sơ trong

nước Hà-Lang (Hollande), trong nước Đức và tại thành Venise thuộc Ý-đại-lợi bây giờ trước. Qua năm 1631 y-sư Théophraste Renaudot mới lập tờ Nhựt-báo thứ nhất tại Đại-Pháp-quốc, mỗi tuần xuất bản một lần và đặt hiệu là Tân-văn-báo. Đến năm 1762 Triều-đình dùng tờ ấy mà làm công-báo và cải hiệu lại là Pháp-quốc Tân-văn.

Trước khi Pháp-quốc lập cộng-hòa thì trong nước có chừng ít tờ Tân-văn mà thôi và duy có tờ Paris Nhựt-báo (Journal de Paris) mỗi ngày xuất bản một số nên kêu là Nhựt-báo. Đến khi quốc-dân cách mạng thâu đoạt đại ngục Bastille rồi thì Nhựt-báo mới thành hành. Lúc ấy phe đảng nào cũng có lập Nhựt-báo riêng mà bình vực tư-tưởng của mình. Từ ấy trở về sau đây Nhựt-báo càng ngày càng lập thêm hoải, tờ thì cáo báo Tân-văn thời sự, tờ thì nghị luận việc chính, tờ thì bình vực phe đảng.

Trong xứ ta từ khi Chánh-Phủ Đại-Pháp rộng lòng, cho lập báo-quán đến nay thì người soạn báo cũng nương theo cái chủ-nghĩa của báo Langsa mà cử động. Tuy mỗi nhà báo đều có tôn-chỉ riêng, như nhà *Nông-cổ Min-đam* thì chủ nông thương kỹ nghệ mà nghị luận, nhà *Nam-trung Nhựt-báo* thì chủ phổ-thông ý tưởng Langsa, song nhà nào cũng có đặt khoa Tân-văn để mà thông tin thời sự. Ấy vậy lẽ thì chúng ta cũng phải có Nhựt-báo mỗi ngày xuất bản một số như báo Langsa, mới thông báo kịp các điều Tân-văn trên Thế-giới. Ngặt xứ ta người đọc báo chưa đông, nên báo-quán chưa có thể mà xuất bản mỗi ngày được.

Lấy ý đã tỏ trên đây mà suy thì vì tờ Tân-văn xuất bản mỗi ngày nên mới kêu là Nhựt-báo. Đã vậy mà trong tờ Nhựt-báo chỗ ngôn luận rất rộng rãi, muốn đều chi cũng được, miễn là làm rộng chỗ nghe thầy, làm cho đẹp ý vờ lòng người đọc thì thôi. Còn Tập-Chí chẳng phải vậy. Tôi xin diễn sơ gốc Tập-Chí rồi sẽ tỏ tới cái chủ-nghĩa.

Bên Âu-châu nước Hồng-Mao bày Tập-Chí trước hết trong năm 1749. Tập-Chí ấy mỗi tháng xuất bản một kỳ và chủ truyền báo văn-học cùng nghị luận chính

trị. Qua năm 1804 bên Đại-Pháp ta mới có Tập-Chí lần thứ nhất, rồi từ đó lần lần phát hiện thêm hoải, đến nay Tập-Chí rất nhiều.

Trong các nước văn-minh nước nào cũng có lập nhiều Tập-Chí, có tờ hai tháng, có tờ một tháng, có tờ nửa tháng, có tờ một tuần xuất bản một kỳ. Tập-Chí thì thường chuyên phần nghiên cứu những vấn-đề lớn như chính-trị, lý-tài, phong-tục văn-văn cùng là góp biên những học thuật thuộc về hoặc văn-học, khoa-học, hoặc sử-ký, hoặc mỹ-thuật, sắp ra có khoa phân biệt, rồi đóng chung làm một tập. Vì có ấy mới kêu là Tập-Chí.

Nhựt-báo thường in một tờ lớn, hoặc in nhiều tờ sắp chung mà không đóng bìa, bởi vì người coi rồi bỏ đẹp ít hay coi lại, nên không cần phải làm kỹ. Còn Tập-Chí thì luận những việc quan hệ, hoặc viết những đồ cần ích đời đời, nên phải làm kỹ đóng chắc cho khỏi hư, cho dễ cất. Hiện nay đây chúng ta đã được hai thứ Tập-Chí rồi, như trong Nam thì có Đại-Việt-Tập-Chí, còn ngoài Bắc thì có NAM-PHONG TẬP-CHÍ. Thế thì chúng ta há chẳng nên trân trọng cả hai dạng đề mà làm gia hữu hay sao?

Ấy vậy Nhựt-báo thì chuyên cáo báo về tin tức, nên cần phải xuất bản thường

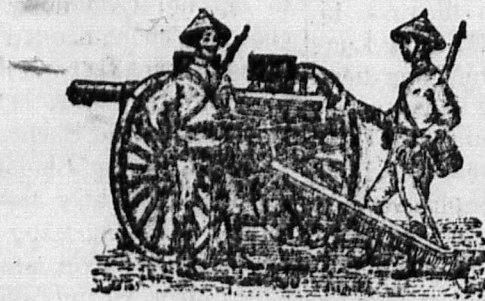
ngày đặn thông tin cho họ, còn Tập-Chí thì chuyên nghị luận những vấn-đề lớn và tỏ bày những học-thuật hay, nên không thể nào mà xuất bản mỗi ngày như Nhựt-báo được.

Người ở đời muốn quảng thông thời sự và tập luyện trí-thức thì phải mua Nhựt-báo và Tập-Chí đủ hai thứ mới được. bởi vì coi Nhựt-báo mới nghe được Tân-văn trong nước mình, hoặc ngoại-quốc, còn đọc Tập-Chí mới thấy rõ lời giải quyết những vấn-đề cương hệ về phần học-văn, về cách cư-xử, về đường tương lai, về máy vận-động, về cuộc lý-tài của dân-tộc.

Vả lại Báo-quán là chỗ ngôn luận tự do còn người đọc Báo là sở dĩ quảng kiến văn, cho nên phạm hề đọc Báo thì phải lưu tâm mà xét xem cho kỹ? nếu bài nào luận phải, thích hợp với thời-nghĩ, thì đồng nhau mà công nhận, còn bài nào lý-tưởng còn sai lầm, ngôn luận còn khuyết điểm, thì người duyệt Báo cũng có quyền mà nghị luận lại, đường ấy thì dân-tộc mới mở mang, cuộc lý-tài mới tấn-bộ; chứ chẳng phải Báo-quán nào mà dám tự xưng rằng toàn mỹ bao giờ.

N. C. M. Đ.

THUỐC ĐIỀU HIỆU SÚNG ĐỒNG



BAO XANH
Mùi đã ngon mà giá lại rẽ

NU'ỐC-MẮM

Là vật-thực cần nhứt của nhơn-dân cõi Đông-Dương

Có người phương-tây nào kiêu-cư nơi cõi Đông-Dương này mà chẳng biết rằng nước-mắm là một món đồ gia-vị thường dùng của dân-tộc Annam ta, vì mỗi ngày hai mươi mấy triệu dân đều dùng nước mắm cả. Biết vậy mà phần đông người phương-tây không ưa nước-mắm và cho rằng nước-mắm bắt quá làm bằng cá chết cá thối mà thôi. Tưởng như vậy thiệt còn sai lầm, là vì nếu hỏi thú vị sao mà thập vạn người ta dùng, lại còn có kẻ hảo riêng nó là khác nữa.

Có người thuật rằng: Thuở trước, khi người Langsa chưa bình phục xứ Nam-kỳ, đương lúc còn ghe phen chinh chiến, như là buổi giặc Tây-son (1775 à 1790) thì quân binh vua bị ép dồn tại tỉnh thành Saigon nên cả tiếng than vang vì bắt đường thông thương, nước-mắm Bình-thuận chớ vô không đáng nữa.

Hiện nay Âu-châu đang chiến-tranh, lính và thợ Annam sang qua Đại-pháp thì nần nần quyết một xia cho đựng nước-mắm mà dùng. Ấy vậy, lính tráng và thợ thầy ngày nay còn có phúc hơn tiền-nhơn thuở trước bị vây tại Saigon nhâm lối thê-kỷ mười tám, là vì Nam-kỳ với Đại-pháp tuy là cách nhau dặm ngàn nước thăm mà còn có thể vận tải nước-mắm qua cho. — Từ năm 1915, quan Thống-đốc Nam-kỳ hằng gia tâm đốc sức gọi cho lính thợ Annam nhiều thứ nước-mắm rất ngon vô cùng.

Vì vậy nếu người phương-tây không hiểu rõ gốc rễ nước-mắm và không biết dùng nó là tại không ai đứng ra mà chỉ vẽ cho rành bởi đâu mà ra nước-mắm. Lại cũng ít ai tìm tới học cho biết nước-mắm ấy là gì, cũng ít có sách vở nào mà dẫn giải khoản ấy rõ ràng. Từ đó đến giờ chỉ thấy có một bài luận của ông Legrand de la Liraye đặt ra ngày 25 Octobre 1869 mà thôi. Ngài nói rằng thế thường hay chớ làm nước-mắm, ngài luận như vậy:

« Người phương-tây phần đông ghét ghê nước-mắm lắm, vì người sang qua đất Nam-việt lánh tình đã quen hưởng sự thanh nhàn, hay xa-xỉ, nên không rõ sở dụng của nước-mắm xứ này cùng là cách làm và sự bồi dưỡng của nó là dường nào. Đến chừng ăn ở được ít lâu với người bản-quốc còn nghèo nàn và quê kệch, ai có lòng tâm chí định thì tự nhiên rõ biết rằng nước-mắm ban đầu thiệt có hôi tanh khó chịu đó chút, song thời lâu cũng phải quen mùi, chẳng khác nào như người Annam mà mới tập ăn phó-mách (fromage) (1).

« Mùi nước-mắm không phải là không ngon không diệu; nhiều món ăn nhờ có nó mới ra ngon ngọt. Nhưng nước-mắm ngon dở thì gốc bởi cách làm mà ra; biết làm kỹ lưỡng thì được nước-mắm ngon. Phải biết rằng nước-mắm ngon thì không hôi tanh chi cả.

(Sau sẽ tiếp theo)

E. Rosé.

(Rút trong nhựt-báo l'Opinion) dịch ra.

(1) Dịch bài này làm cho tới nỗi tại lúc tới dự yến nơi dinh quan Toàn-quyền hôm 14 janvier 1918 này, khi bữa tiệc đang miêng ra có bánh sữa (fromage); lúc ấy có một ông quan Langsa ngồi gần bên tôi, ngài chỉ bánh sữa (fromage) và mìn

cười mà nói chơi với tôi rằng: « Voilà, c'est du nước-mắm français. (Ấy là nước-mắm của người Langsa đó). Lời ấy tuy là lời nói chơi, song xét ra cũng có lý thú thâm trầm. Vì người Langsa mà chế nước-mắm hôi thối, thì người Annam ta lại chế phó-mách (fromage) hôi thối. Ấy vậy thì phó-mách là nước mắm của người Langsa, còn nước-mắm thì cũng nên gọi là phó-mách của người Annam; hai món đối nhau, tương ánh thành thơ.

NGUYỄN-CHÍNH-SẮT.

Au-châu chiến cuộc

(NOUVELLES DE LA GUERRE)

Từ khi người Huê-kỳ dự cuộc chiến tranh thì bữa đầu bắt được có một tên chiến-tù; rồi mỗi ngày gia bội, gia tam, quân nghịch nay đã tán đờm.

Có kẻ tính sơ cho bốn-quán nghe, xin biên luôn ra đây cho khán-quán hiểu rõ:

Bữa đầu bắt được	1 tên tù.
Bữa thứ 2	2
— 3 —	4
— 4 —	8
— 5 —	16
— 6 —	32
— 7 —	64
— 8 —	128

Thuốc hút

hiệu
CÀ-LÔP

(TRÁI ĐẤT)



Là một thứ người ta ưa dùng hơn và hay hỏi mua thương lắm

Có một mình hàng DENIS FRÈRES có trừ mà thôi,

Bến thứ 9 bất động	256 tên tù.
— 10 —	512 —
— 11 —	1.024 —
— 12 —	2.048 —
— 13 —	4.096 —
— 14 —	8.192 —
— 15 —	16.384 —
— 16 —	32.768 —
— 17 —	65.536 —
— 18 —	131.072 —
— 19 —	262.144 —
— 20 —	524.288 —
— 21 —	1.048.576 —
— 22 —	2.097.152 —
— 23 —	4.194.304 —
— 24 —	8.388.608 —
— 25 —	16.777.216 —
— 26 —	33.554.432 —
— 27 —	67.108.864 —
— 28 —	134.217.728 —
— 29 —	268.435.456 —
— 30 —	536.870.912 —
— 31 —	1.073.741.824 —

Một tháng, mà bất động ngoài mười ngàn triệu binh tử thì không phải đồ đó! Nếu Huê-kỳ cứ việc vậy hoài thì khá cho ta lắm !!!

Điện báo Havas mới báo tin rằng: Ông Roland Garros là người đi máy bay có danh tiếng, bị Đức-tặc bắt từ ba năm nay, nay được ngục trốn về Đại-Pháp.

Ông Roland Garros là con trai của quan Trạng-sư Garros ở Saigon. Người đi tàu-bay thiệt là can đảm để nhứt trong toàn-cầu, có diệt trừ tàu-bay Đức-tặc đã nhiều. Ấy là người thù-nhơn Đức-tặc quyết chẳng chung trời; thế mà nay còn trốn về được thì có khác nào Hiệp-phố châu hướn; sự may mắn của Đại-Pháp kể sao cho xiết. Lại có tin ngày 8 Mars cho hay nữa rằng ông Roland Garros được ban tứ-danh-hội-tinh.

Bồn-quán hết lòng mừng cho ông Trạng-sư Garros ngày nay rục rờ tông-môn. Bồn-quán cũng đề tặng riêng/khen, kính, mền ông Roland Garros có chí Nam-nhi; ước cho rồi đây « cánh hồng bay bổng tuyệt vời » như xưa!

世界新聞
THẾ GIỚI TÀN VẤN
(A TRAVERS LE MONDE)

TRUNG-HOÀ

Bắc-kinh. — Chánh-phủ Trung-hoà đang bàn tính động gởi quân lính sang xứ Tây-bá-lợi (Sibérie) thuộc Nga-quốc một lực lượng với binh Nhứt-bôn.

Quan Thượng-thư Mang, đầu, nên xin nghỉ, Tsing-sun đang cử lên thế quyền. Nguyên-soái Fengyusiang sanh tâm làm loạn nữa nên bị biếm chức. Nay tính cuộc giải hòa. Giám-quốc kỳ cho 8 ngày mà tính việc.

Long-tê-quang tự binh muốn lấy thành Ysongtsun lại.

HUÊ-KỲ (Etats-Unis)

Đông-tàu buôn. — Nhứt-bảo Huê-kỳ Le Comité Of Public information cho hay rằng hiện nay tại xứ Huê-kỳ có 458 chiếc tàu buôn để sang qua Âu-châu, cả thảy trọng tải được 2.871.359 tấn; và tàu buôn đoạt của Đức (A-lơ-man) và Áo-quốc (Autriche) được 117 chiếc, trọng tải được 3.571.614 tấn.

Tàu buôn đương đóng, phần nhiều nội trong năm 1918 sẽ hoàn-thành thì được 333 chiếc, toàn bằng cây, trọng tải được 1.253.900 tấn; 225 chiếc toàn bằng thép (acier) trọng tải được 1.668.800 tấn, 58 chiếc làm bằng cây và bằng thép, trọng tải 207.000 tấn; 400 chiếc tàu đương đóng bán cho ngoại-quốc mà nhà nước Huê-kỳ thầu dựng, trọng tải được 2.800.000 tấn. Cả thảy tính được 1.036 chiếc tàu buôn, trọng tải được 5.924.700 tấn.

Chánh-phủ Huê-kỳ đang lo xuất tiền công nho động đóng tàu trong năm 1918 và 1919 trọng tải được 5 triệu tấn.

Nhứt-bôn (Japon). — Tàu đóng trong năm 1917, được 70 chiếc, trọng tải 307.184 tấn.

Xứ Hi-lạp (Grèce). — Quan Tê-tướng xứ Hi-lạp (Grèce), ông Venizelos đã viếng Đại-Pháp, nay trở về Bôn-quốc. Khi Ngài sang qua Đại-pháp, đi đường nhiều nỗi hiểm-nghèo. Quân thám Đức-tặc

(espions) hay trước nên thông tin cho tàu lặn chúng nó hay bỏ rác trái phá nổi cùng đường. Quan Tê-tướng Venizelos quá giang một chiếc chiến-thuyền Ấn-lê có một chiếc chiến-thuyền Grec theo bảo-hộ (chiếc Niké), lính tàu Langsa thì canh giữ. Bỗng đâu thấy trái phá nổi đầy đàng, bèn bảo chiến-thuyền Ấn-lê ngừng lại mà vớt hết trái phá. Đến khi tới tại Brindisi, ông Venizelos gần phải mang họa. Vì Ngài cận-thị, nên bước sẩy chơn, vấp té lợt dưới biển. Mà cũng may, là vì Ngài lợi-lặng có danh tiếng, nên, tuy là bị y phục nặng nề, song cũng lợi được mà leo lên tàu như chơi.

Hongkong Shanghai... 4. 10
Chartered Bank... 4. 05
Banque Industrielle de Chine 4. 10

Hồng-thập-tự

Bacliou

Tiền của người cho, giao về bà Bondi. neau là phái-viên Hồng-thập-tự. 43\$, 00

Chaudoc

Tiền góp chợ đêm của ông Bồ-phước-Hình giao lại cho bà Salle... 250\$, 00

Bentre

Tiền ông Huchard, là chủ hội các cuộc lễ gởi đến... 600\$, 00

TẠP VỤ

Saigon

Có kẻ cho hay rằng: 1" tại góc đường Taberd và đường Bangkok, rất rền trong nhà thương chớ ra đồ đồng vun lên ngừn ngừn. Ước cho xe-hơi chớ rít rít đi ngày vắn lại chôn ấy vài lần, vì lòng này nóng nực, nếu để đồ đó một chửa dấp đến thì rất can hệ cho cuộc vệ-sanh của bà-tân!

東洋時事
DÔNG-DU'ÔNG THỜI SỰ
(INDOCHINE-FAITS DIVERS)

Giá lúa giá bạc

Lúa mỗi tạ 68 kilos chớ tới nhà máy, từ 2\$00 tới 2\$05.

Kho nhà nước 4f.95
Hàng Đông-Dương..... 4. 07

THUỐC ĐIỀU

HIỆU

CÀ-LỘP

(TRÁI ĐẤT)



Mùi nó thơm
tho diệu dàng
chàng có thứ
nào bì kịp.

Có một mình hàng DENIS FRÈRES
có trứ mà thôi

2" Cũng đường Taberd đó, lối cây số 2, có một cái máy nước. Thường bữa có bện khách-trú hay đến đó tắm rửa sạch-lột, coi ra mắt hay cho phong-tục. Biết rằng bện khách đó quen thói giã-man, song cũng nên ước cho sở tuần-thành phải nghiêm thêm một thì, vì đây là đũa chớ ra vào, đâu có phép ăn ở ngược xuôi thế này!

Toà quan Chánh. — Ngày 6 Mars 1918, đúng 7 giờ ban mai, toà quan Chánh có nhóm xử 2 vụ này:

Tên Nguyễn-văn-Thỉnh, Nguyễn-văn-Du, Lê-văn-Thê, Nguyễn-văn-Sô và Trần-văn-Côn, cả 5 tên đều là lính tập Annam, đang con nước nhà-hưu sự, lên bờ cơ rử nhau trốn mất.

Tên Bồ-văn-Bài, cùng lính tập, thuộc cơ lính-thợ Nam-kỳ, coi ngày lảnh trại. Ai dặc hàng đi?

Lời rao đấu giá

(AVIS D'ADJUDICATION)

Tân-an Tham-biện-đường

Ngày thứ hai, 25 Mars 1918, lối 10 giờ trưa, tại Toà-bộ Tân-an, sẽ mở hội đấu giá về việc cất một Toà nha-môn cho Chú-quận Bình-Phước thuộc hạt Tân-an.

Giá đấu các hạng phòng ước... 5186\$43.
Tiền thế-churn tạm..... 100 00.
Tiền thế-churn thiệt..... 520 quan.

Họa-đồ, ni-tắc, kiêu-vê và nào tờ giao. kéo có đề tại Toà nhứt dinh quan Hiệp-lý Sai-gon và tại phòng-văn sở Tạo-tác Tân-an. Trừ ra ngày lễ, mỗi bữa sớm mai từ 8 giờ đến 11 giờ; chiều từ 3 giờ đến 5 giờ, ai nấy dặng phép đến coi cho biết.

EDEN-CINÉMA

Tuần tới này bạn hát bóng Eden-Cinéma hát hay và vui quá, liệt-vị hãy đến xem thử mà chơi cho tiêu khiển. Hát tướng LIBERTÉ thiệt hay và tướng VAMPIRES cũng hay và vui lắm.

COGNAC
O
P
JULES ROBIN & C^{ie}
Rượu Có-Nhát
HIỆU
RÔ-BANH
Có một mình hàng
LOUIS OGLIASTRO ET C^{ie}
có trứ mà thôi



Ấy là một thứ rượu rất diệu, rất ngon, rất quý, nội cỏi Đông-Dương này thiên hạ đều biết.

Muốn mua cho có rượu ngon, thì phải nài cho được cái nhãn hiệu này mà thôi.

Xin chú tôn lưu ý

Tôi là Phạm-thị-Trinh ở đường d'Arfeuilles số nhà 14 Tândinh.

Nguyên con tôi là Ng-văn-Quân 19 tuổi, không cha, (de père inconnu) nó bỏ nhà tôi mà trốn đi và lấy hết đồ đạc của nó, lại ăn cắp tiền bạc của tôi mà đi hoang đảng, rượu trà cờ bạc; nay tôi không nhìn nó nữa; tôi có cố bót xin làm chứng, từ ngày nay về sau nó có làm điều chi thì tôi không biết không cần dự tới.

Phạm-thị-Trinh cần bạch

Bình luận báo chương

(LE JOURNALISME)

Ngày kia tôi đi tàu Lục-tỉnh từ Long-xuyên về Mytho, có hai người bộ hành đàm duyệt nhật-báo, người bình kể nọ, kẻ trách người kia, nay tôi xin thuật lại cho khán-quan công luận.

CHỈ HỒNG-MAO HIỆU BROOK

Nếu các cô các bà muốn cho được thứ chỉ tốt mà may cho chắc cho bền, thì phải lựa thứ chỉ HỒNG-mao hiệu BROOK này mà mua.



Những chỉ ông nào mà không có cái đầu con dê như kiểu này đây thì đừng thêm mua, và phải coi chừng kẻ mà làm đó giả.

Có một thứ chỉ hiệu BROOK này là chỉ tốt thượng hạng mà thôi, không có hiệu nào sánh kịp. Có một mình hãng LOUIS OGLIASTRO ETC có trữ mà thôi.

Khán báo nhơn

Mir nói: Ông Nguyễn-viên-Kiểu làm bài hạ tán niên trong báo Nông-Cổ nói rằng: Năm Mậu-ngũ này đáng mừng năm Mậu-ngũ này đáng vui, cũng là phải lẽ, chẳng sai quấy chỗ nào, mà sao ông Bắc-Ái nào trong báo Lục-tỉnh-tân-văn N° 520 và ông Đại-Kinh nào trong báo Công-luận N° 112 chiếc bán ông Kiêu quá lẽ, không biết hai ông đó ở đâu, thứ nay không nghe tiếng, nay mới xuất đầu vậy hế?

Xoài nói: Oii! Người đời sự chê khen là lẽ thường, phe nào thì nói theo phe ấy chứ gì.

Mir nói: Mà ông Kiêu thứ nay không nghe ai kêu bằng Lão-Ngạt, sao nay lại kêu là Ngạt?

Xoài nói: Không biết, mà vậy: Hoặc họ bị ông đập đuôi nhâm họ nhiều lần, nên họ kêu là Ngạt chăng; chứ họ đã chiếc ông sao còn kêu ông bằng Lão-Ngạt. Và Ngạt là oai-ngũ nơi đại-hải, nội một cái đuôi cũng đủ giết người, cho nên trong sách nói cái đuôi sâu mạnh bằng cái vòi Voi, thiên hạ ai không khiếp vía.

Mir nói: Tôi nghĩ tôi cũng buồn, nghĩ cho mây trang viết báo thì đều có tư tưởng có kiến thức cả, kẻ học Tây người học Tàu, kẻ thấy rộng người thấy hẹp, chứ không ai dốt mà viết báo bao giờ, sao không để ngày giờ lo nói chuyện có

ích cho đời, để cứ vạch lá tìm sâu, xoi hao mạch nước, không biết có nào đông-nghiệp mà chẳng tương lân lại tương ố cũng lạ!

Xoài nói: Nếu tương lân thì làm sao mà thủ lợi, cái nhà báo lo mở mang cho đời thì cũng có mở mang đó chút, song xét cho kỹ cũng tí như một cửa hàng xén kia, phải nói hàng mành tôi, hàng họ xâu, cửa mành rề, cửa họ mắc, thì mới đắc mỗi hàng, các đều đó là ngộ nhơn chi cốt tánh.

Mir nói: Vậy thì phải, mà nói thì bông lông mà thôi, chứ ông Kiêu là kẻ nhiệt thành là người đạo-đức trong xã-hội, mà ông nói năm Mậu-ngũ đáng mừng không phải là quấy, ý ông mừng năm Mậu-ngũ này là đối với năm Mậu-ngũ xưa, so việc mở mang việc hưng phế thì mánh cũng phải chớ. Từ đó đến nay Nhà-nước Đại-Pháp gần công diêm hóa cũng tất tỉnh, vì quốc-dân ta còn nhiều kẻ chậm chơn, nên bước tới chưa kịp, tuy hãy còn chần chờ một mớ, mà Mậu-ngũ này xem cảnh-tượng và nhơn-vật cũng xuê xan hơn Mậu-ngũ tiền niên, lại thêm gặp quan Toàn-quyền đương thời là một vị đại-hiền lão đại-kinh-tế, lo mở mang chấn chỉnh cho cõi Đông-Dương, như vậy thì vui mừng cũng đáng chớ; dầu tánh người hay cô chấp, có tật ở nhơn, thì kim chuyện khác mà chớ, chớ chế bài mánh năm Mậu-ngũ là siêng kiến lắm. Mà ông Bắc-Ái nói còn khả thủ, chớ như ông Đại-Kinh nói rất tha câu. Oii! Thấy nhơn-tình háo ố mà rầu, nghĩ thế sự cao đê quá ngán.

Xoài nói: Tôi đã nói với anh vậy vậy, mà anh còn than trách làm chi, sự xi mao ếu ư này là một tại phe, hai tại tật, trong đó chiếc nhiều người nữa, chẳng phải một ông Kiêu mà thôi, dầu ông Kiêu có phải cho tám ngàn tư, đến chừng nói họ cũng nói, ày là do nơi lòng ố nhơn thảng kỳ mà ra, chớ có lạ chi mà than thờ.

Chừng nào hết cúng sao

(A QUAND DONT LA SUPPRESSION DES CEREMONIES AUX ETOILES?)

Bấy lâu nay dòm thấy trong các tờ Báo quốc-âm có nhiều ông đa văn quăng kiến luận làm bài rất hữu ích, khuyên đống-bang bỏ bớt thói dị đoan, đừng noi bóng cờ tam-sắc lần lần bước đến nẻo văn-minh cho phù hợp theo thời tranh cạnh. Nói cho phải, ơn nhà-nước gần sáu mươi năm điều dắc, nên ngày nay từ thị thiên cho đến xứ quê-mùa, gái, trai, già, trẻ biết đọc chữ quốc-ngữ hộn-bàn, song xét kỹ lại thì trong ba phần chưa có một. Chữ quốc-ngữ là một thứ chữ rất dễ học hơn hết, dầu ai có tối dạ cách nào đi nữa học trong sáu tháng cũng biết đọc biết viết, mà hề biết đọc rồi thiếu chỉ là sử thơ cùng nhật-báo, coi theo đó thì rõ đều tà chánh, bớt sự dị đoan, kéo bấy lâu đăm tiền đi cúng bá vơ cho tốn hao vô ích. Đống bang ta lúc trước thọ giáo cùng người Trung-hoa nên việc chi cũng noi theo phong tục của họ, nào là cúng sao, cúng hạn, làm chay, vía ông vía bà, thanh-minh, trùng-cửu lằng-xằng lịch xịch một năm chỉ cói cứ lo cúng mãi hao tốn bao nhiêu cũng không kể; như người giàu có dư ăn dư để cúng quải chẳng nói chi, còn những kẻ nghèo nàn thiếu trước hụt sau, mà cũng chạy xuôi chạy ngược vay hỏi cho được mà cúng, song cúng mãi rồi nghèo, cúng hườn nghèo, chớ chẳng thấy ông bà nào mà cho giàu được.

Sao đống-bang chẳng xét, như người Âu người Mỹ lại mấy cúng ai, mà họ có đau ốm liệt nhược như người nước ta vậy chẳng? It có, là vì người ta lo cần mần sự vệ sanh, làm ăn có chừng có dôi, không cúng ông bà nào lặt cả, mà cũng bình yên như thường; Vậy thì chúng ta cũng nên xem người rồi xét lại ta, ráng mà ăn ở chớ sạch sẽ, bỏ thói cúng quải quĩ ma, cùng là ăn chay năm đất cho sanh ra đều bịnh hoạn; Xét vì phận nữ-lưu lễ đầu giám chương mặt ra nơi muốn mắt mà luận biện đều chi,

song thấy người nước ta phần đống hầy còn mê mụi, thứ nhất đống-bà là phần nhiều, tin tưởng dị đoan nên cực chẳng đã tôi phải xin phép phu-chủ tôi mà cạy tò dôi lời cho bọn nhược-chất liểu-bỏ xét xem phải quấy. Sở là hôm Tết lời về làng Tú-san thuộc tỉnh Bến-tre, là quê-quán bên ông, nghe đống chúc thọ cho cha mẹ chồng trong ngày tuần nhật, ở lại đó chơi đến rằm tháng giêng (thượng nguồn) là ngày thiên hạ đi cúng chùa rất nển đống đảo. Chùa Tú-san rộng lớn, sai vài ở cúng đống, ăn uống rần rần rộ rộ. Đêm 14 rạng mặt ngày rằm thiên hạ đến cúng chen chơn không lọt đống bà con gái, mỗi người mỗi quả, khay, gạo hay là nếp, nhân, dưa, vàng bạc, dành nhau đăm nạp cho thầy chùa lại chịu thêm hai ba cật bạc, có người giàu có năm cật một đống tùy ý.

Nạp xong rồi thầy chùa viết cho mỗi người một lá sớ biểu ra quỉ ngay trước bàn phạt dôi sớ cho thầy tụng kinh, thầy vậy hỏi ra mới rõ là các bà đi cúng sao cúng hạn.

Các bà các cô dành nhau kẻ quỉ trước, người quỉ sau cái lấy om om cả chùa, phần trông chừng, thầy chùa tụng kinh chi không biết, đống cũng được vài trăm người, con trai con gái cũng quỉ lộn nhau dưng điệp đống người dớn hốt trước bàn phạt dôi sớ về lễ cúng thêm hế; nhưng mà các cô các bà mắc quỉ không ai thấy đều trái lẽ ấy.

Ấy đó, các bà ôi; nghĩ mà coi, cúng như vậy có linh hiển chi chẳng mà làm nhơn cho tôn của? Vậy chớ sao là gì? mà hạn là gì? cúng có ích chi mà cúng, hế người đời làm lành lánh dữ thì mọi việc được yên, (vô họa tắc thị phước) chớ vô chùa lạy phạt rồi về nhà mắng mẹ chưởi cha thì cúng bao nhiêu lần cũng vô ích. Thuộc đống đã tạt, lời thật trái tai, xin các bà rộng xét.

Madame Đao-CÔNG-VẬN.

Hay LÊ NIL là giấy tinh-anh thượng hạng.

Đáp ông Bắc-ái và ông Đại-kinh

(REPOSE A MM. BAC-AI ET DAU-KINH)

Bớ ông Bắc-Ái, tôi xin hỏi, tôi có đập đuôi nhâm ông lần nào mà ông kêu tôi là Lão-Ngạt? Mà ông kêu tôi bằng Lão-Ngạt tôi cũng cảm ơn, tôi cũng muốn phân trần cùng ông một đôi điều mà tôi sợ ông là một đạo với ông Mạc-dịch, ông Mạc-dịch thì Kim-Ái, còn ông thì Bắc-Ái có khác chi đâu, vì đâu mà to nhuộm xanh vàng, đường chia Nam, Bắc, cho nên từ này sắp tới tôi không tranh luận với ông.

Còn ông Đại-Kinh đây nữa mà! Bớ ông Đại-Kinh, ông thấy tôi đặng chữ Lão-Ngạt, nên ông trước-tự là Đại-Kinh, có ý Kinh đua với Ngạt đó chăng? Tay giáp trùng đồng loại, mà bề đê ngan thiết khác nhau xa. Ngạt bắt gì là vì chút lòng Hàng-dù, mà dung cho một phủ Triều-châu, kỳ dư thì thông-thả năm hồ, vậy-vùng bốn biển. Còn Kinh thì cũng lớn con dài vóc thiết, mà bị vua Võ-đê lấy đầu làm mò cho nhà phạt tụng kinh, mọi lần hề đánh thì kêu cốc cốc mà thôi, nay đã hề hay sao, nên kêu hơi gì mà nghe kỳ quá vậy???

NGUYỄN-VIÊN-KIỆU.

大法禮儀 Đại-Pháp lễ nghi

(POLITESSE FRANÇAISE) (tiếp theo)

Tình hậu-bạn là đầu thân-ái vững bền của trang chí-khi đạo-đức. Bởi thế, bạn tâm-cang trong đời chẳng có bao nhiêu. « Cười rưng tri-kỹ trước sau mây người! » Xưa, thi-ông La Fontaine có câu rằng:

- « Mỗi đứa đều xưng mình bạn thiết. « Dại thay cho kẻ tin rằng thiết! « Ai đi xa lạ lời thân-thiết, « Họa có lạ chẳng là bạn-thiết! »

Ấy vậy, trong việc kết-giao phải cần cho trọng thể, khăn áo đã giặt làm gì. Giờ nào thăm nhau cũng được.

Chủ nhà chẳng cần xáo lại-đùi. Như có chuyện gấp thì cứ việc đi làm, để khách ngồi đó giấy lát không sao phòng ngại. Còn người khách, tuy biết rằng quyền thực mặc dầu, song cũng không nên quá trớn thầy-lay, tọc-mạch, kéo tử, soạn đồ, tay chơn không hở. Đã đành rằng thân-thiết, song giữ được phép tắc người ngoài thì càng thanh-lịch.

Ấy vậy, trong việc kết-giao phải cần cho trọng thể, khăn áo đã giặt làm gì. Giờ nào thăm nhau cũng được.

Chủ nhà chẳng cần xáo lại-đùi. Như có chuyện gấp thì cứ việc đi làm, để khách ngồi đó giấy lát không sao phòng ngại. Còn người khách, tuy biết rằng quyền thực mặc dầu, song cũng không nên quá trớn thầy-lay, tọc-mạch, kéo tử, soạn đồ, tay chơn không hở. Đã đành rằng thân-thiết, song giữ được phép tắc người ngoài thì càng thanh-lịch.

Ấy vậy, trong việc kết-giao phải cần cho trọng thể, khăn áo đã giặt làm gì. Giờ nào thăm nhau cũng được.

Chủ nhà chẳng cần xáo lại-đùi. Như có chuyện gấp thì cứ việc đi làm, để khách ngồi đó giấy lát không sao phòng ngại. Còn người khách, tuy biết rằng quyền thực mặc dầu, song cũng không nên quá trớn thầy-lay, tọc-mạch, kéo tử, soạn đồ, tay chơn không hở. Đã đành rằng thân-thiết, song giữ được phép tắc người ngoài thì càng thanh-lịch.

Ấy vậy, trong việc kết-giao phải cần cho trọng thể, khăn áo đã giặt làm gì. Giờ nào thăm nhau cũng được.

Chủ nhà chẳng cần xáo lại-đùi. Như có chuyện gấp thì cứ việc đi làm, để khách ngồi đó giấy lát không sao phòng ngại. Còn người khách, tuy biết rằng quyền thực mặc dầu, song cũng không nên quá trớn thầy-lay, tọc-mạch, kéo tử, soạn đồ, tay chơn không hở. Đã đành rằng thân-thiết, song giữ được phép tắc người ngoài thì càng thanh-lịch.

Ấy vậy, trong việc kết-giao phải cần cho trọng thể, khăn áo đã giặt làm gì. Giờ nào thăm nhau cũng được.

Chủ nhà chẳng cần xáo lại-đùi. Như có chuyện gấp thì cứ việc đi làm, để khách ngồi đó giấy lát không sao phòng ngại. Còn người khách, tuy biết rằng quyền thực mặc dầu, song cũng không nên quá trớn thầy-lay, tọc-mạch, kéo tử, soạn đồ, tay chơn không hở. Đã đành rằng thân-thiết, song giữ được phép tắc người ngoài thì càng thanh-lịch.

Ấy vậy, trong việc kết-giao phải cần cho trọng thể, khăn áo đã giặt làm gì. Giờ nào thăm nhau cũng được.

Chủ nhà chẳng cần xáo lại-đùi. Như có chuyện gấp thì cứ việc đi làm, để khách ngồi đó giấy lát không sao phòng ngại. Còn người khách, tuy biết rằng quyền thực mặc dầu, song cũng không nên quá trớn thầy-lay, tọc-mạch, kéo tử, soạn đồ, tay chơn không hở. Đã đành rằng thân-thiết, song giữ được phép tắc người ngoài thì càng thanh-lịch.

Ấy vậy, trong việc kết-giao phải cần cho trọng thể, khăn áo đã giặt làm gì. Giờ nào thăm nhau cũng được.

Chủ nhà chẳng cần xáo lại-đùi. Như có chuyện gấp thì cứ việc đi làm, để khách ngồi đó giấy lát không sao phòng ngại. Còn người khách, tuy biết rằng quyền thực mặc dầu, song cũng không nên quá trớn thầy-lay, tọc-mạch, kéo tử, soạn đồ, tay chơn không hở. Đã đành rằng thân-thiết, song giữ được phép tắc người ngoài thì càng thanh-lịch.

Ấy vậy, trong việc kết-giao phải cần cho trọng thể, khăn áo đã giặt làm gì. Giờ nào thăm nhau cũng được.

Chủ nhà chẳng cần xáo lại-đùi. Như có chuyện gấp thì cứ việc đi làm, để khách ngồi đó giấy lát không sao phòng ngại. Còn người khách, tuy biết rằng quyền thực mặc dầu, song cũng không nên quá trớn thầy-lay, tọc-mạch, kéo tử, soạn đồ, tay chơn không hở. Đã đành rằng thân-thiết, song giữ được phép tắc người ngoài thì càng thanh-lịch.

Ấy vậy, trong việc kết-giao phải cần cho trọng thể, khăn áo đã giặt làm gì. Giờ nào thăm nhau cũng được.

Chủ nhà chẳng cần xáo lại-đùi. Như có chuyện gấp thì cứ việc đi làm, để khách ngồi đó giấy lát không sao phòng ngại. Còn người khách, tuy biết rằng quyền thực mặc dầu, song cũng không nên quá trớn thầy-lay, tọc-mạch, kéo tử, soạn đồ, tay chơn không hở. Đã đành rằng thân-thiết, song giữ được phép tắc người ngoài thì càng thanh-lịch.

Lễ đi viếng hậu-bạn chẳng cần phải cho trọng thể, khăn áo đã giặt làm gì. Giờ nào thăm nhau cũng được.

Chủ nhà chẳng cần xáo lại-đùi. Như có chuyện gấp thì cứ việc đi làm, để khách ngồi đó giấy lát không sao phòng ngại. Còn người khách, tuy biết rằng quyền thực mặc dầu, song cũng không nên quá trớn thầy-lay, tọc-mạch, kéo tử, soạn đồ, tay chơn không hở. Đã đành rằng thân-thiết, song giữ được phép tắc người ngoài thì càng thanh-lịch.

Ấy vậy, trong việc kết-giao phải cần cho trọng thể, khăn áo đã giặt làm gì. Giờ nào thăm nhau cũng được.

Chủ nhà chẳng cần xáo lại-đùi. Như có chuyện gấp thì cứ việc đi làm, để khách ngồi đó giấy lát không sao phòng ngại. Còn người khách, tuy biết rằng quyền thực mặc dầu, song cũng không nên quá trớn thầy-lay, tọc-mạch, kéo tử, soạn đồ, tay chơn không hở. Đã đành rằng thân-thiết, song giữ được phép tắc người ngoài thì càng thanh-lịch.

Ấy vậy, trong việc kết-giao phải cần cho trọng thể, khăn áo đã giặt làm gì. Giờ nào thăm nhau cũng được.

Chủ nhà chẳng cần xáo lại-đùi. Như có chuyện gấp thì cứ việc đi làm, để khách ngồi đó giấy lát không sao phòng ngại. Còn người khách, tuy biết rằng quyền thực mặc dầu, song cũng không nên quá trớn thầy-lay, tọc-mạch, kéo tử, soạn đồ, tay chơn không hở. Đã đành rằng thân-thiết, song giữ được phép tắc người ngoài thì càng thanh-lịch.

Ấy vậy, trong việc kết-giao phải cần cho trọng thể, khăn áo đã giặt làm gì. Giờ nào thăm nhau cũng được.

Chủ nhà chẳng cần xáo lại-đùi. Như có chuyện gấp thì cứ việc đi làm, để khách ngồi đó giấy lát không sao phòng ngại. Còn người khách, tuy biết rằng quyền thực mặc dầu, song cũng không nên quá trớn thầy-lay, tọc-mạch, kéo tử, soạn đồ, tay chơn không hở. Đã đành rằng thân-thiết, song giữ được phép tắc người ngoài thì càng thanh-lịch.

Ấy vậy, trong việc kết-giao phải cần cho trọng thể, khăn áo đã giặt làm gì. Giờ nào thăm nhau cũng được.

Chủ nhà chẳng cần xáo lại-đùi. Như có chuyện gấp thì cứ việc đi làm, để khách ngồi đó giấy lát không sao phòng ngại. Còn người khách, tuy biết rằng quyền thực mặc dầu, song cũng không nên quá trớn thầy-lay, tọc-mạch, kéo tử, soạn đồ, tay chơn không hở. Đã đành rằng thân-thiết, song giữ được phép tắc người ngoài thì càng thanh-lịch.

Ấy vậy, trong việc kết-giao phải cần cho trọng thể, khăn áo đã giặt làm gì. Giờ nào thăm nhau cũng được.

Chủ nhà chẳng cần xáo lại-đùi. Như có chuyện gấp thì cứ việc đi làm, để khách ngồi đó giấy lát không sao phòng ngại. Còn người khách, tuy biết rằng quyền thực mặc dầu, song cũng không nên quá trớn thầy-lay, tọc-mạch, kéo tử, soạn đồ, tay chơn không hở. Đã đành rằng thân-thiết, song giữ được phép tắc người ngoài thì càng thanh-lịch.

Ấy vậy, trong việc kết-giao phải cần cho trọng thể, khăn áo đã giặt làm gì. Giờ nào thăm nhau cũng được.

Chủ nhà chẳng cần xáo lại-đùi. Như có chuyện gấp thì cứ việc đi làm, để khách ngồi đó giấy lát không sao phòng ngại. Còn người khách, tuy biết rằng quyền thực mặc dầu, song cũng không nên quá trớn thầy-lay, tọc-mạch, kéo tử, soạn đồ, tay chơn không hở. Đã đành rằng thân-thiết, song giữ được phép tắc người ngoài thì càng thanh-lịch.

Ấy vậy, trong việc kết-giao phải cần cho trọng thể, khăn áo đã giặt làm gì. Giờ nào thăm nhau cũng được.

Chủ nhà chẳng cần xáo lại-đùi. Như có chuyện gấp thì cứ việc đi làm, để khách ngồi đó giấy lát không sao phòng ngại. Còn người khách, tuy biết rằng quyền thực mặc dầu, song cũng không nên quá trớn thầy-lay, tọc-mạch, kéo tử, soạn đồ, tay chơn không hở. Đã đành rằng thân-thiết, song giữ được phép tắc người ngoài thì càng thanh-lịch.

Ấy vậy, trong việc kết-giao phải cần cho trọng thể, khăn áo đã giặt làm gì. Giờ nào thăm nhau cũng được.

Chủ nhà chẳng cần xáo lại-đùi. Như có chuyện gấp thì cứ việc đi làm, để khách ngồi đó giấy lát không sao phòng ngại. Còn người khách, tuy biết rằng quyền thực mặc dầu, song cũng không nên quá trớn thầy-lay, tọc-mạch, kéo tử, soạn đồ, tay chơn không hở. Đã đành rằng thân-thiết, song giữ được phép tắc người ngoài thì càng thanh-lịch.

Ấy vậy, trong việc kết-giao phải cần cho trọng thể, khăn áo đã giặt làm gì. Giờ nào thăm nhau cũng được.

Chủ nhà chẳng cần xáo lại-đùi. Như có chuyện gấp thì cứ việc đi làm, để khách ngồi đó giấy lát không sao phòng ngại. Còn người khách, tuy biết rằng quyền thực mặc dầu, song cũng không nên quá trớn thầy-lay, tọc-mạch, kéo tử, soạn đồ, tay chơn không hở. Đã đành rằng thân-thiết, song giữ được phép tắc người ngoài thì càng thanh-lịch.

Ấy vậy, trong việc kết-giao phải cần cho trọng thể, khăn áo đã giặt làm gì. Giờ nào thăm nhau cũng được.

Chủ nhà chẳng cần xáo lại-đùi. Như có chuyện gấp thì cứ việc đi làm, để khách ngồi đó giấy lát không sao phòng ngại. Còn người khách, tuy biết rằng quyền thực mặc dầu, song cũng không nên quá trớn thầy-lay, tọc-mạch, kéo tử, soạn đồ, tay chơn không hở. Đã đành rằng thân-thiết, song giữ được phép tắc người ngoài thì càng thanh-lịch.

thiếp mượn khi chú về đưa lại. Mà phải nhớ bề xếp cái góc bên tả, phía dưới là thiệp, chỗ chủ nhà thấy biết. Trừ ra thiệp đi viếng bịnh, điều-tang thì xếp phía hữu, mà xếp lật ra sau. Nói cho cũng, đâu có gia-quyền mình đi cũng vậy, để 1 lá thiệp thì đủ rồi, không cần chi nhiều lắm.

Anh em mà thấy mặt nhau mỗi ngày, ngày tư-tết còn gởi thiệp cho nhau, thì xem ra không nhằm nghi-tiết: một là thái-quá, hai là bất-cập đó thôi.

Thiệp-danh còn dùng ra nhiều chỗ. Có ai cho hay tin quan, hôn, tang, tề, thì mình phải dùng lá thiệp đáp lễ cho mau. Ai mời mình việc gì, đâu đi được đâu không, thì cũng dùng lá thiệp mà trả lời theo lẽ. Khi nào muốn cho ai vật gì, mà mắc việc đăm đi không được, thì có thể sai người nhà đi đờ; nhưng mà phải nhớ gởi theo một lá thiệp cho đề hiều cho mau. Khi nào được vật gì ai cho cũng vậy: phải mau mau gởi thiệp tạ ơn.

(Sau sẽ tiếp theo)

N. C. M. Đ.

探偵小説
Trình thám tiểu thuyết

(ROMAN DE DÉTECTIVE)

(Tiếp theo)

Lại-xuân-Điền nói: « Ngày thăm-vấn tội bạn, tôi với anh đồng lên từng lầu thứ ba, nghe Mai-Anh la rầy mắng nhiếc Xảo-Châu đó anh có nhớ không? Nếu quả Mai-Anh mà giết chú nằng, thì có lý nào nằng còn ăn nói xán xớm mắng trách người được như vậy nữa sao? »

Trình-thám mỉm cười mà nói rằng: « Thấy còn lầm nữa đó, lúc ấy cái giọng nói tuy là mượn tượng Mai-Anh, chứ có phải Mai-Anh đâu, ấy là Xảo-Châu mắng trách Mai-Anh chứ! »

— Hừ! Anh nói sao vậy? Cái giọng nói đó có phải Xảo-Châu đâu.

— Sự học-vấn cái cách phân biệt những thanh-âm, thầy nghiệm cứu chính chuẩn sao cho bằng tôi, vả lại cái thanh-âm

của Xảo-Châu với Mai-Anh tuy chẳng khác nhau cho lắm, song lúc chúng ta mới xô cửa mà vào thì tôi đã lưu-ý mà coi người nào ngồi phía nào, tôi thấy Mai-Anh ngồi gần bên cạnh cửa, còn Xảo-Châu thì ngồi phía góc kia xa, mà lúc ấy thì tiếng nói nghe phía góc kia, chứ không phải gần bên cạnh cửa; ấy là một cái chứng cứ đó; huống chi những giọng nói trong lúc đang giận dữ thì nói nghe rõ ràng, còn lúc sợ sệt thì nói nghe nhỏ nhẹ, mà lúc ấy Xảo-Châu hơi giận ùng ùng, nên mới nói cách rõ ràng như vậy. Đến khi thấy bạn ta bước vào thì nằng biết chắc làm sao Mai-Anh cũng bị quan dò ra mà thăm vấn, nếu quan thăm vấn thì ắt không trốn tránh khỏi được, nên nằng lại đổi sự giận dữ ra sự sợ sệt, chừng ấy nằng mới nói hơi nhỏ nhẹ lại. Tới lúc quan thăm vấn, thì nằng chỉ e cho Mai-Anh khai lời ra mà bị tội, trước sau gì coi cái thần khí của nằng cũng có ý lo cho Mai-Anh mà thôi, chứ không lo cho phận mình.

Nên khi người ta mượn được cái khăn xéo mà đăm ra thì nằng hoãn kinh mà té xiêu, ấy thì dễ biết rằng nằng lo sợ cho Mai-Anh lắm đó. Nếu việc ấy mà thiệt nằng làm, thì nằng là một người con gái rất có kiên-thức, lẽ nào nằng không lập tâm sẵn mà ứng đối cho suông sẽ nơi chốn công-dường cho đừng ai nghi được. Tôi kinh nghiệm đã nhiều phen, xem cái thần-sắc của người, trăm không trặc một; huống chi lúc tra-thăm ấy thì lời Trình-vân-Việt khai rằng đêm ấy va có nghe tiếng quần áo lao xao đi ngang qua phòng va, mà bữa tra-thăm ấy tôi có ý coi Xảo-Châu thì mặc đồ cũ, còn Mai-Anh thì mặc đồ mới; mà hệ mặc đồ mới thì đi nghe lao xao chứ đó cù nó có kêu như vậy bao giờ? Vậy thì lấy đó mà làm chứng cứ, chứ còn nài chứng-cớ gì nữa.

— Lời anh nói đó, tuy thiệt có lý, song cái sự nghi cho Nghiêm-thiên-Lý nó nằm ở trong lòng tôi hoài, không giải ra cho được.

— Vậy mà thầy đã tin rằng Nghiêm-thiên-Lý là tình-phu của Mai-Anh chưa?

— Có lời của Trần-Thăng làm chứng thì tôi phải tin chứ.

— Vậy thì Nghiêm-thiên-Lý không phải là chơn-phạm. Nếu Nghiêm-thiên-Lý là chơn-phạm, thì làm sao mà cái chìa khóa lại lọt vào tay Xảo-Châu, lẽ thì về tay Mai-Anh mới phải chứ. Mà nay cái chìa khóa lại ở nơi tay Xảo-Châu, thì chúng ta chẳng nên nghi cho Nghiêm-thiên-Lý mà làm.

— Tuy chẳng nên nghi mà.....

— Mà sao? Thấy có hiểu duyên cớ cái chìa khóa đó làm sao mà gọi Mai-Anh là chơn-phạm chăng?

— Nếu nói Mai-Anh là chơn-phạm, sao Xảo-Châu lại giấu cái chìa khóa ấy làm chi?

— Thì thầy hãy ngồi nà suy nghĩ lại cho chính thì thấy sẽ hiểu. Lúc ấy Xảo-Châu ném cái chìa khóa vào lò lửa nơi phòng Mai-Anh, tuy xét theo lẽ thường thì tưởng là Xảo-Châu trao gán cho Mai-Anh, song xét lại cho kỹ thì không phải vậy, vì sao? Nếu quả Xảo-Châu muốn trao gán đồ tội cho Mai-Anh thì lúc quan đương thẩm vấn đó, Xảo-Châu chỉ nói một tiếng rằng nghi quyết cho Mai-Anh, thì lúc ấy Mai-Anh đâu có cái lưỡi bén như Trương-Nghi Tô-Tân đi nữa cũng không chịu cái cho qua được, cần chi nằng phải đem cái chìa-khóa mà phao vu cho Mai-Anh. Lúc ấy, Xảo-Châu sợ hoãn cho đến nói té xiêu, chẳng chịu nói tên Mai-Anh ra, ấy rõ ràng là nằng muốn che đờ cho Mai-Anh; chỉ như việc quan cái chìa-khóa vào lò lửa đó là Xảo-Châu biết chắc sao bạn trình-thám cũng vào phòng mà tra xét, nếu xét được trong mình nằng mà có cái chìa khóa ấy thì ắt nằng phải khai lời Mai-Anh ra, nên nằng muốn làm cho nhem mà ngắt gáp quá, nên quỳnh mà quẩn đại vào lò lửa. Xét bấy nhiêu đây cũng đủ hiểu rằng nằng quyết ý che đờ cho Mai-Anh.

— Mà sao Xảo-Châu lại có cái chìa khóa ấy?

— Đó chắc là nằng mượn được trong phòng Mai-Anh, vì nằng vào trước bạn ta, nên nằng ngó thấy rồi mượn mà giấu đi.

— Nếu nói nằng mượn được thì lấy chi làm bằng cớ?

— Ấy! Thầy vô ý quá, vậy chớ lúc quan thăm vấn Xảo-Châu đó, có phải là

lời nằng khai-rằng cái chìa-khóa nơi thơ phòng của chú nằng thường gác luôn nơi cửa đồ chẳng? Nếu nằng giết chú nằng rồi lấy chìa-khóa đi thì có lý nào nằng lại khai như vậy? Bởi nằng không có làm điều ấy, lại cũng chẳng biết cái chìa-khóa bỏ tại nơi nào, nên mới khai như vậy chớ. Đến khi vào phòng Mai-Anh mới thấy mà mượn được, ấy là lẽ tự nhiên, có khó chi mà không hiểu.

(Sau sẽ tiếp theo)

NGUYỄN-CHÁNH-SÁT.

Rượu Sâm-banh hiệu
MARQUIS DE BERGEY
là rượu nhứt hảo hạng.

Trách bá vợ hờn bá lạp
(QUERELLE D'ALLEMAND)

Có hai tên Đạo-dông ở chùa Phổ-độ, ngó nói chuyện bác-quần, nếu nghe cho kỹ nghĩ cho xa thì chuyện bác-quần này cũng thú.

Đạo chưởi nói: Nghi cho Tạo-vật sanh người là quý lắm, đã sanh người còn sanh vật hại người làm chi; chẳng biết là lý tự nhiên, hay hóa-công hữu ý.

Đạo xơi nói: Chẳng hay đạo-hữu nói vật hại người là những vật chi?

Đạo chưởi nói: Như cạp, sấu v. v.

Đạo xơi nói: Cạp sấu hại người bạo mạng, giết kẻ phi thường, chớ như người nào biết kiên sợ biết đề phòng ai sao mà bị hại; hoặc kẻ tự khỉ tự bạo ý lợi giỏi chạy hay, phao-tuồng mặc biển chơn trời, đồng-dấm đầu non góc núi, chẳng khi sấu nuốt cũng lúc cạp ăn mà chớ, còn tu niệm như chúng ta đây, thì có lo chi đâu ấy.

Đạo chưởi nói: Vậy cũng phải, còn những loài muỗi mòng, rận, rệp đặng ai cần này, chẳng biết kiên ai, có hại hay không, sanh ra chi vậy?

Đạo xôi nói: Những giống ấy có ai sanh, rận rệp là tại ở giờ, muỗi mòng là tại thời biến, khi nhiều khi ít, lúc có lúc không, hễ ở cho sạch tại không có.

Đạo xôi nói: Tôi cũng ở sạch làm chó, mà sao cũng máng nó hoài.

Đạo chuột nói: Tại đạo-hữu không ngừa, nên nó còn di chủng, giống nó thì hay ở dưới lai quần lai áo, hễ dỗi thì chót miệng kim ăn, hễ động thì rút vào kẹt mà núp, đạo-hữu bắt không tuyệt, nên nó mới sanh hoài, nếu đạo-hữu làm siêng tụng cho nó một nồi nước sôi, thì nó ác siêu độ hết cả. Còn đang đàm luận kể nghe chuồn đống, hai đạo liền dẹp chuyện mà hầu kinh.

Pháp-danh, Thập-chuyên.

Khói đầu lửa đỏ (PAS DE FUMÉE SANS FEU)

Ngồi nghĩ lại, Tạo-vật sanh cũng ngộ: Sanh yếu thì nương mạnh, mà cứng để giúp mềm. Kia như bọn « du-côn », tánh tình ngan giọc: hễ mở miệng thì mới đàm, nói chêm; mà thấy mạnh nào hiệp yếu, cứng phạm tới mềm còn tự nhiên biết bình vục thay. Ấy là luận lối bực hạ-lưu. Chỉ như ngược mặt lên mà xem tới hàng văn-minh thượng-tri, thì cái lòng bác-ái ấy lại càng lộ rạng hơn nữa. Tôi tưởng khi đồng-ban ta trong lúc đi đường chưa hề thấy có một bà Langsa nào, hoặc già lục-cụm, hoặc trẻ lau-chau, hoặc xuân-xanh mà đi đứng một mình, bộn bề đồ bánh-lý, hay là xuống lên những chỗ hiểm gay, trắc-trở, mà có người đờn-ông Langsa nào đi kèm nhiên đề vậy lấy mắt mà nhìn. Cái thói vô tình ấy thiệt không: Thế nào thì họ cũng niêm-nở, mau-mẫn chạy lại mà giúp đỡ, cũng diu-dắc, đưa cho khỏi bước rũi-ro. Mà rồi dân người ta văn-minh, cho nên bà già hay là cô trẻ, cũng day lại thì lễ mà tạ ơn người, rồi mạnh ai đi đàng này. Đờn-bang mới nghĩ coi, nào ai có cang phạm chi ai?

Tôi thường nghe có nhiều cô Annam ta biết trăm-trở khen cái cách thanh-bai,

lịch-sự của người ta, chớ phải. Ý gì cũng mấy cô ấy, hễ dỗi cuộc lại dỗi lời: t. ấy ai mau-mẫn, niêm-nở giúp đỡ, đưa cô qua lối khó; đã ơn chẳng ơn thì chớ, lại lấy bòn làm lẽ là sao? Phải vậy, thôi rồi thôi, người hữu nghĩa, kẻ vô tình, mình trong sạch chuyện đầu bỏ đó! Cái này về còn nội gia-dình đồ đi họa lại rằng: ông họ thấy kia tạo, cha cha tạo! ghẹo tôi thế này, khuấy tôi thế khác, vân vân. Tuấy vậy rồi tôi mới thiết nghĩ; có không tạo sao dám đoán cho người là tạo? hay là, lời như vậy: « khói bay um đó mà lửa ở đâu »?

Một cuộc khác nữa, nghĩ cũng nhột chung cho bọn độn-bà có học: là thấy nhiều cô thương trong lời ăn, nết ở, lâu cho tới cái nghề lập nghiệp, cũng đều muốn kiếp văn-minh. Tôi tưởng chẳng cần chi nói, đờn-bang cũng choán biết cho cái bực ấy, mà bực hay phở trương, chường mặt tới những nơi đó hội lắm. Đã vậy thì thôi, phải người thiện-thí, cho luôn! cái này hễ giữa đám mà có gặp ông nào quen, thì cô người-ngoài có đi; tránh lánh-lách, như tưởng không muốn gặp. Có hỏi cô kỳ làm sao mà không chào, không chuyện vãn, thì cô đáp rằng: ông kia, thầy họ coi xấp xỉ với cô sợ e thua trình, rồi con mắt thiên hạ xem vào, họ cấp đôi, cấp lứa. .

Ấy ai mới nghĩ coi: mình cái bụng đường-dường chánh-chánh, mà lo gì thị- thị phi phi? Hay là có nhúm sần đầu một bép lửa lòng, nên ngọn khói ngút-ngui lên vậy hử?

TRẦN-THỊ-NÊN. (Travinh)

Thất Tình Tư Thuật (MES SEPT PASSIONS)

Tôi vốn người trí siêng tài sơ, đầu đàm sách cùng trang-thứ-giữ, còn chỗ học-vấn của tôi thì chẳng đủ tài tu thân tế gia, đầu có sức dư mà hóa chúng, nhưng rửa mà tôi thường hay có cái bệnh thất tình, hễ thấy ai làm điều chi ích quốc lợi dân thì tôi vui, còn thấy ai làm điều chi cho suy phong bại tục thì tôi

buồn, mà cái chỗ buồn vui của tôi thì tôi biết, chớ chẳng hề thỏ lộ cho ai hay.

Nay tôi cố nghe chừ quý-ông nhiệt-thành về phần tấn hóa, nên thiết lập Đại-Việt-Tập-Chí ra đặng mà đề-xướng sự học-thức, và hộ trì cuộc lý-tài của quốc-dân ta cho mau tấn bộ, Lời cổ ngữ có nói, (Đồng tình tương ứng, đồng khí tương cầu.) Vì vậy nên ngày nay tôi phải bày tỏ bảy cái tình vật-dục của tôi đã bấy lâu cho đồng nhơn nhũ giám.

1o. — Chữ Hí thì tôi mừng cho quốc-dân ta có đặng thành cùng Mậu-quốc trong lúc chiến-tranh: Mậu-quốc cũng có lòng tin cậy thương yêu quốc-dân ta như con vậy, nên Chánh-phủ mới thiết lập Cao-đẳng-học-đường; đặng truyền cái khoa học-thuật nước Pháp cho quốc-dân ta; đặng đủ tri-thức mà cư xử cùng thời-dại.

2o. — Chữ Nộ thì tôi giận mấy trang Phú-hào chẳng chịu đoàn thể tương-liên chiêu-thương hiệp-cố đặng giữ gìn quyền lợi cho nhau.

3o. — Chữ Ái thì tôi thương những kẻ bần bạc ấu-thơ ngụ miêng sáng-giá; đầu cho sống tánh minh-mẫn thiên nhiên mà không ai giáo hóa.

4o. — Chữ Lạc thì tôi vui cho các nhà Nhựt-báo; hay cổ võ mà cáo báo cho quốc-dân rõ biết các điều lợi hại của quê-hương.

5o. — Chữ Át thì tôi đề mà yêu mấy trang thức-giá: hay chịu khó nhọc mà tìm tới các điều ích lợi về tương lai.

6o. — Chữ Ô thì tôi ghét mấy kẻ thủ-cụu hủ nhơ; học cho nhiều rồi, tầm-chương trích cú, hí lộng hư-vấn, đặng để mà khi nhơn ngạo-vật, chớ chẳng có mấy nào lưu-ý về phần ích cho chúng-tộc.

7o. — Chữ Dục; thì tôi đề mà muốn đặng công-ích về sau. Nay Chánh-phủ lập Đại-học-đường đặng mà quảng khai dân trí, Vậy quốc-dân ta cũng nên thừa cơ mà thọ giáo: các khoa Pháp-học cho cực lực cùng thông; thì có lo chi việc công thương kỳ nghệ xứ ta là không tấn bộ; nghĩa cái tinh-thần văn-minh hay là hình-chất văn-minh cũng đều do nơi chỗ học-thức mà ra, nhưng vậy mà tôi

còn e một nỗi; vì như trang phú hào cùng bực công khanh; thì dù sức cho con học cho đến ngày thành công, còn nhà tâm thường dẫu có con cháu thông-minh, mà trong nhà khiếm khuyết; thì cũng khó cho con học đến cùng.

Vậy theo cái siêng-kiến tôi ước ao như vậy; chớ chỉ trong bôn-quốc ta mỗi tỉnh nào cũng phải lập một công-ty cho vậy; trước là trợ trợ cho các nhà tư-ông-đô nông-lang; đặng chi-uh đốn cuộc lý-lài cho thành vượng; sau nữa lấy lợi tức ấy mà giúp đỡ cho kẻ học-sinh bần bạc; đặng hộ trì chế học-thức của quốc-dân ta cho mau đến trường hạnh-phước; Ấy là cái mục-đích của công-ty đó. Còn chương-trình qui-thức của công-ty thì xin nhà nước bảo chứng; mỗi một phần hùng 50 \$ 00 hay là 40 \$ 00 cũng đặng; lời giao trong chương-trình như vậy: phạm trong công-ty ai có con cho đi học, chừng đến khi có tri-thức mà học được trường cao-đẳng, bác luận là khoa nào, thì công-ty sẽ chịu tiền cấp dưỡng cho đến ngày thành-công. Còn các học-sinh cũng phải biết phần trách-nhiệm của mình ra thế nào, chớ khà tướng công danh hiển đạt riêng mà quên sự ích lợi chung trong Xã-Hộ, và cũng đừng khà phụ phần mỹ-ý của Cuánn-phủ giao-dục ơn sâu, ấy là nhơn-đạo đi trước; rồi kẻ hạnh-phước theo sau. Đặng như vậy thì có lo chi là quốc-dân ta mà không trở lại anh-tuần.

Còn như bôn phận tôi thì kiến-thức hẹp hòi; tài sơ trí siêng. Lễ thì chẳng dám tha cầu biệt sự như thế, nhưng mà sách có chữ rằng: (cưỡng pnu chi ngôn Thánh-Nhơn trạch yên). Nên tôi phải thỏ lộ đôi lời què kịch xin đồng nhơn mựa chớ phụ-tình.

Trường cao đẳng học-đường tại Đông-dương có mấy khoa học tôi xin lược biễn ra sau này cho đồng bang nhàn làm.

- 1o. — Y khoa và Bảo chế khoa Học-đường.
2o. — Thú y Học-đường.
3o. — Công nghiệp Học-đường.
4o. — Nông lâm Học-đường.
5o. — Thương nghiệp Học-đường.

- 6o. — Hàng hải và ngư-nghiệp Học-đường.
7o. — Pháp Chánh Học-đường.
8o. — Sư Phạm Học-đường.

Cho-Thủ, le 28 Février 1918.

TRẦN-QUANG-TRỨ

ex Village de Longdiên.

AI TÍN

Bôn-quán lấy làm bi thảm mà cho chừ khâm-quan hay rằng: con trai ông Nguyễn-văn-Cửa, Quản-lý Nam-trung Nhựt-báo, tên là Nguyễn-văn-Huê, đặng 15 tháng, mới mất hôm thứ 7 tuần rồi. Nay Bôn-quán phải kính vài lời đề tỏ cái tình ai đều và xin phân ru cùng bôn đồng-nghiệp. N. C. M. Đ.

改 良 笑 話
CẢI LƯƠNG TIÊU QUẠI (UNE LEÇON DE MORALE AMUSANTE)

Có một lão kia, vợ mới năm chỗ mà sửa ít quá, cô em vợ thấy vậy mới đến trước là ở nuôi giùm chị, sau là cho cháu bú luôn thế. Chẳng dè lão nọ thấy em vợ bành bao thì sanh bụng tạo, phần thì thêm khac đã lâu. Đêm nọ lập tâm đã sẵn, chớ lúc canh vắn đêm khuỷa sẽ lên bờ qua mà mò em vợ chơi cho phỉ tình thêm lạc. (Trừu tở da).

Chàng dè lúc anh ta đang bờ, bị con mẹ ngó thấy, song chàng nói chi, lại giả ý hát rằng:

Đêm khuỷa gà gáy ó ó,
Hỏi người quân tử, chớ bỏ đi đâu?

Còn em vợ cũng hát tiếp một câu rằng:

Cháu ơi! hãy bú cho no,
Cửa đi ở giữ, ai bỏ mặt ai.

Lão nọ mắc cỡ sượng sần, túng nghề cũng hát

nhầu lại một câu rằng:

Đêm khuỷa gà gáy ó ó!
Tao ngủ không được tao bỏ tao chơi.



Vinh-an-hà, DU-NHIÊN-TỬ.

TÚY KIỀU GIẢI NGHĨA

(Tiếp theo)

Nàng rằng: Thế thốt nặng lời,
 Có đâu mà lại ra người hiểm sâu.(1)
 Còn đương suy trước nghĩ sau,
 Mặt mo (2) đã thầy ở đâu dẫn vào.
 Sờ-Khanh lên tiếng rêu rao,
 Rằng: Nghe mới có con nào ở đây.
 Phao cho quên gió rù mây,
 Hỏi xem có biết mặt này là ai?
 Nàng rằng: Thôi thôi thì thôi!
 Rằng không thì cũng vắng lời
 rằng không.
 Sờ-Khanh hét mán đùng đùng,
 Bước vào vừa mới thị hùng ra tay.
 Nàng rằng: Trời nhè có hay,
 Quên anh rù ến sự này tại ai.
 Bình người (3) đây xuống giềng
 khơi (4)
 Nói rồi, rồi lại ăn lời được ngay.
 Còn tiếng Tich-việt (5) ở tay,
 Rõ ràng mặt ấy mặt này chờ ai.
 Lời ngay đong mắt trong ngoài,
 Kể chề bắt nghĩa (6) người cưỡi
 vô lương.
 Phụ tình án đã rõ ràng,
 Vô tướng nghĩ mới kiềm đường
 tháo lui.
 Phòng riêng, riêng những sụt sùi,
 Nghĩ thân phận lại ngậm ngùi cho
 thân.

Kiều rằng: Tôi không dè, nó thề thốt
 nặng lời,
 Hay đâu nó lại ra người hiểm sâu
 như thế!
 Kiều còn, đương suy nghĩ trước sau
 thì vội thấy thàng mặt mo (Sờ-Khanh)
 ở đâu đã bước vào;
 Vừa bước vào rồi lại lên tiếng rêu rao
 (ở ào).
 Rằng: « Ta nghe nói có con nào tới
 ở đây.»
 Phao cho tao quên gió rù mây.
 Vậy hãy xem ta cho biết mặt này là
 ai hử?
 Kiều rằng: « Thôi! Nói như thế thì
 thôi!
 Nếu người nói, rằng không thì tôi
 cũng chịu theo lời người rằng không.
 Sờ-Khanh thấy Kiều nói vậy, hét mán
 đùng đùng.
 Rồi mới bước vào vừa thị hùng ra tay.
 Kiều rằng: Trời ơi!! Có hay biết
 cho tôi.
 Sự rù anh quên ến này có phải tại ai
 đó không?
 Thầm cho tôi! Đã đem tới mà xô xuống
 giếng sâu.
 Đã xô rồi, nói rồi, rồi lại nước lời
 được ngay như thế;
 Trong tay tôi Tich Việt hai chữ để
 thơ này còn sờ sờ đây.
 Thiệt rõ ràng mặt ấy với mặt này chứ
 nào ai đâu lạ.
 Lời Kiều nói trong ngoài đong mắt.
 Kể chề bắt nghĩa, người lại cho
 là dứa vô lương.
 Nên án phụ tình bày ra đã rõ ràng.
 Lời bôi mặt mác cỡ mới kiềm đường
 tháo lui đi mất.
 Yên rồi, Kiều nơi phòng riêng sụt sùi
 than thở
 Nghĩ đến thân phận mà ngậm ngùi
 thương cho thân phận.

NGHĨA XUÔI:

Kiều nói với Á-Kiều rằng: Tôi không dè, Sờ-Khanh nó đã thề thốt với tôi nặng lời, có dè đâu nó lại ra người hiểm sâu như thế! Kiều nói vừa dứt lời, còn đương suy nghĩ, thì liền thàng mặt mo (Sờ-Khanh) ở đâu đã bước vào; vừa bước vào thì lên tiếng ở ào thị hùng làm dữ. Rằng: « Tao mới nghe con nào mới tới ở đây, phao cho tao quên ến rù mây, vậy phải xem cho rõ biết mặt này hay là ai hử? Kiều thấy Sờ-Khanh làm dữ, thì nói rằng: Thôi!! Người nói như thế thì thôi! Nay người nói rằng người không có bày mưu chi thì tôi cũng cam chịu theo lời người rằng không có. Sờ-Khanh thấy Kiều nói như vậy, được nước hét mán đùng đùng, lại lược vào muốn ra tay đánh Kiều nữa; Kiều liền than rằng: Trời ơi!! Có hay biết cho tôi ể! Sự rù anh quên ến này có phải là tại ai đó không? Thầm thay! Đã đem tôi xô xuống giếng khơi rồi lại ăn lời và chối ngay như thế; rõ ràng còn hai chữ Tich-Việt hồi âm cho tôi, thiệt rõ mặt ấy với mặt này chứ không phải là ai đâu lạ; Lời Kiều nói: Trong ngoài đong mắt, đều chề Sờ-Khanh rằng bắt nghĩa, kể lại nói dứa vô lương, việc phụ tình án đã rõ ràng, vô tướng quên mặt mới kiềm đường tháo lui đi mất. Chuyện vừa xong Kiều vào phòng riêng một mình than thở, nghĩ đến cái thân phận mluh, ngậm ngùi than thở.

DIỄN TÍCH:

- (1) Hiểm-sâu nghĩa là sâu hiểm (độc địa) có câu: Nham tâm nham hiểm như sơn xuyên. Nghĩa là: Lòng người nham hiểm như núi sông.
- (2) Mặt mo, tục nói thàng mặt mo, mặt dầy như mo. (Không biết hễ thẹn).
- (3) Bình người. Như kéo người, xô người.
- (4) Giềng khơi: Giềng sâu, có câu Ông Hàng-Dù nói: Tê nham nhập tính, hựu tưng nhi hạ thạch yên. Nghĩa là: Xô người xuống giếng; lại lấy đá mà lấp thêm, (ác độc quá).

自由論壇

TỰ DO DIỄN ĐĂNG

(TRIBUNE LIBRE)

Chapman le 22 Février 1918.

A Monsieur Nguyễn-dại-Nhơn,
 Chủ-bút Nông-Cô Mìn-Đam;

Kính xin ông làm ơn, ấn hành bài biện bạch sau đây vào qui báo, tôi rất cảm ơn. Như ông muốn rõ tánh danh tôi, xin ông do nơi sở Điền-Khi Chợ-lớn. Tôi viết bài này chẳng phải vì đê tư lợi chi cả. Ấy là vì một vị *khán-quan-Nông-Cô* bị Công luận làm mà nói vậy, nên phải phân phó xin ông nhậm lời.

LỜI BIỆN BẠCH

Đọc báo Công-Luận số 111 « bài thơ bạc hồ ăn trộm » nên tôi xin biện bạch: Văn tôi chẳng bả con thân thích chi với người thợ bạc này, mà tôi cũng chẳng phải là thợ bạc mà bảo chữa cho người đồng-nghệp; song vì một lòng ngay thật vì nghĩa tự nhiên mà chỉ rõ quyền lợi của người bị việc, nói rõ sự ra. Vì tôi thường dạo chơi chợ này đã nhiều năm, tuy nói rằng: sao cho thâu hết lòng người xấu tới, song cũng biết đặng kẻ vậy người ngay, cho nên tôi biết người thợ bạc này là người thật thà làm ăn mực thước chắt g phải kẻ tráo đầu lường thàng.

Nguyên lúc trước nhà y ở tại giữa chợ Bà-Điền, cách một ít tháng nay, phố xá nội chợ này đều bị triệt hạ mà cái lại hết, cho nên y phải dọn lại mà ở ở đờ nơi một giầy phố rất hư trẻ, khi trước cho mượn làm lò rèn đồng móng ngựa, từ ngày những người ở phố tại chợ mà dời lại phố này thì đã có hai nhà bị ăn trộm rất to.

Người thợ bạc này, có qui-mô lớn tại chợ Bà-Điền làm thợ bạc đã lâu, tưởng lại, người trong xứ đều tin cậy mà giao vàng cho y đã biết bao nhiêu lần, trong lúc gia-đạo y còn khiếm khuyết, mà chưa hề đến nỗi; nếu nói không, sao lại có người dám đem tới mà giao cho y đến 70

lượng vàng, mà trong 70 lượng vàng, chẳng phải của một người đưa, có lẽ đến chục đả trăm người, nếu nói y hồ ăn trộm, là chủ ý đoạt của người, thì rất tội nghiệp cho cái quyền lợi của một người thật thà nói bở thiệt-nghiệp mà sanh nhai lấm.

Tôi chẳng nghịc cùng ai cả, tôi chỉ nói, tôi biết người này thật thà, và y hẳn có lòng lo sợ sự của người ta tìm cậy mà giao cho y, vì trong lúc y mới dời nhà, thì có đến cậy tôi kiếm mua, giùm cho y một cái tủ sắc hiệu BAUCHE cho chắc ý, tôi có hứa, song chưa kiếm đặng, vì lúc này tủ hiệu BAUCHE rất khó kiếm, và lại chưa gặp dịp mua giùm cho kịp, mà nay y đã bị ăn trộm rồi.

Thật tôi chẳng bình vực bào chữa chi cả, duy chẳng đành làm nợ đê cho người bị sự rù ro, mà còn bị như danh giá nữa là khác.

Một vị *khán-quan*, ở Chợ-lớn
 VIAM.


Kính Ông Chủ-bút Nông-cô Mìn-Đam

Tôi hằng thấy ở Báo nào cũng có khoản « Tự do diễn đặng » chủ ý để cho dân-gian có đêu chi bất bình mà thề than ra đó. Vậy xin *quí-quan* ân-bình đêu nghị luận của tôi sau đây cho liệt vị *văn-nhan* minh giám đêu có đêu chi tôi đã ký tên tự nhận mà đối đáp cùng người, vô cần cùng *quí-quan*.

Tôi vốn người xem Báo, hằng ra thủ-vị của mấy ông *thực-piã*, song mới xem kỳ « *Lục-tính Tân-văn* » số 520 thấy bài ông Huỳnh-quang-Huê bác bẻ ông Nguyễn-từ-Thức về việc: *Lê tông-chung*, tôi không rõ lời luận của ông Thức ra thế nào, song xem lời nói của ông Huê thì lấy làm *lê-mãng* vô phép quá là mà tôi cũng riêng tưởng ông Thức luận chi chi mà mich nghĩa chung cả dân-tộc ta đây chẳng? nên ông Huê mới buôn lời như thế.

Tôi lật đật đi mượn cho được tờ *Nam-trung* đam về, chỉ lom lom lật kiềm bài *Lê tông-chung* mà thôi. Đọc đi đọc lại đôi ba lần, mới nghĩ thầm rằng: nếu luận vậy, là đêu *mở-mang* phong-tục, nào có quan-ngại chi đâu. Song cũng còn nhông xem ông Thức trả lời với ông Huê thế nào cho hằng. Kể lại tiếp *xem tờ L.*

DENTIFRICES
 THUỐC ĐÁNH RĂNG
 Thuốc nước, thuốc sệt, thuốc bột hay là xà-bông của các cha
BÉNÉDICTINS
 DE SOULAC
 LÀM RA
 Thuốc *Bénédictins de Soulac* (thuốc nước, thuốc sệt, thuốc bột, hay là xà-bông) là một thứ thuốc dưỡng răng, thân hiệu rất hợp với miệng người. Thuốc này làm cho răng được trắng trong, làm cho nướu tinh-khiết diệt cả loại vi-trùng sâu răng.
 Hãy dùng một thứ thuốc *Bénédictins* là thuốc không độc thối, đừng dùng mà thuốc khác có độc-dược.
 Thuốc *Bénédictins* của người Lang-chê ra mà các nước đều dùng.



T. T.-V. số 521 khoản Tự do diễn đàn...

Bên gom hai số Tân-văn ấy đọc đi đọc lại...

Bữa thứ ba tuần rồi đây tôi mới mượn được tờ Nam-trung số 45...

Nên hôm nay tôi đoán chắc mấy ông việc Báo như ông Huệ, ông Bác-ái và ông Mới...

Vậy tôi xin mấy ông hãy từ từ những lời nói vô lễ đó đi...

Mấy ông chế văn-chương Annam, sao không làm ra một bản Báo như La «Tribune Indigène»...

Chẳng luận chi cho xa, vậy mấy ông coi lại lo quẩn của mấy ông mặc mà mấy ông cũng thường nói rằng lo quẩn đó...

Tôi dám chắc rằng mấy Ông học Tây thì thiên bẩm đã, học Nho thì địa bất chí vậy thôi...

thời vụ ít nhiều có dạ nhiệt-thành, tìm kiếm tho-thể những điều lý luận cho chúng ta xem chơi...

Cho đến bài năm Mậu-ngũ đáng vui, năm Mậu-ngũ đáng mừng, lời luận đã hạp lẽ, chẳng khen mà lại còn vạch lá tìm sâu...

Tôi cái trông bạn đồng bang ta xin hãy nhớ rằng phong tục ta chẳng trọn tốt là vì có bốn chữ TẬT-ĐỒ và KÊU-NGẠO...

Tuần sau tôi sẽ chỉ chỗ mấy ông chế người nói chữ, mà mình nói chữ trật không hay, cho chư vị khán-quan tức cười chơi...

MỘNG-BANG.

THỦ GIANG-HỒ

(Tích Giu-ly-Huê lưu lạc)

Bến xứ Ly-ly-bu

(VOYAGE DE GULLIVER)

(tiếp theo)

Bởi thế, va mới thừa dịp kết phe với nàolà Kiêm-khố Liêm-Hấp, nào là nguyên-soái Lim-Tốc, bảo giá Lăng-công...

Tôi nghe vậy, hồi đi, vừa muốn mở lời mà hồi tới, quan ấy lấy tay khoát nín, tiếp rằng: «Vấn tôi vẫn nhờ khách-quan nhiều khi cốt nhục từ sanh, nên chẳng nỡ mặt lơ, tai điệt...»

khách-quan sớm lo bảo toàn tánh mạng... như khách-quan có dạ nghi ngờ, để cho tôi trưng bày tài-tích...

Tòa đại-hình lên án Di-nhơn

Điều thứ nhất. — Xét vì Di-nhơn kinh-biêc-phê-linh, trước đã dấn-chiến-huyền Bờ-lo-quốc vào chốn ngự-tân, sau lại dõilòng thành thượng xin ra dẹp giặc mà phục an Bờ-lo-quốc...

Điều thứ hai. — Sự Bờ-lo-quốc sai đến cầu hòa, lẽ thì Di-nhơn phải làm cho thần-thượng thuận lòng, vì tại va mà sanh đều thù oán.

Điều thứ ba. — Rằng Di-nhơn bất tín, bất tưng; bấy giờ lại dõi phép vua; hầu sang triều Bờ-lo-quốc mà làm hời thần-thiết an ủi Quốc-vương...

Bộc đến đó, quan ấy ngược lên nói rằng: «Còn nhiều lắm, nhiều lắm, mà đây là cái đều quan-hệ đầu tay! Tuy ban đầu thánh thượng còn dạ hồ-nghi, mà thét rồi cũng ém dấm xuôi mái...»

(Sau sẽ tiếp theo)

N. C. M. Đ.

TRẠI THỢ MỘC MICHEL Nguyễn-hiệp-Hòa Tại chợ Lái-Thiếu

Tại trại tôi có đóng sẵn các món là Bàn ăn mặc-dá dài, có cần 2 kiêu. — Bàn ăn mặc-dá tròn có kẻ thành. — Bàn ăn mặc-gỗ liền 4 kiêu. — Bàn tròn 4 trụ mặc-dá. — Bàn tròn 4 trụ óc-cây. — Bàn xây cốt mặc-liền. — Bàn lau 12 trụ. — Bàn khách (salon). — Bàn rượu (apéritif) 3 kiêu. — Váng một chơn tiện, vát ghồ hai, và vát ba, Tủ thờ, cần 3 kiêu; Tủ áo, Tủ rượu (buffet); giá nón dù (Porte parapluie et chapeau), Trụ kiêu (colonne) ghê bần-kết (Banquette), ghê ngói 5 kiêu, ghê Bàng nguyệt, bàn viết 3 kiêu, vát ghồ một bảng đá trắng có chơn tiện.

Làm theo kiểu kiêu thời, bằng cây trác, cặm lại, gỗ toàn là cây danh mộc thợ làm khéo léo tinh xảo, không giả dối.

Xin quí ông có muốn dùng các món đồ chùng đơn trong nhà, thì xin gửi thơ, hay là thân hành đến tại tiệm tôi, tại học Lái-Thiếu đường ra công-xi heo (Abattoir), hoặc mua hay là đặc, thì tôi sáng lòng làm mau và vừa theo ý quí-vị.

CHỦ TRẠI MỘC. cần khải

LỜI RAO

Kính cùng tôn bảng quan khách được hay: Nhà nũ hiệu DƯƠNG-HUÊ-VINH-PHUẬT, ở đường AMIRAL COURBET, môn bài 53, Saigon, phòng vi sạch sẽ tinh anh, đã rộng rãi mát mẻ, mà giá tiền rẻ hơn, lại gần gare chánh Saigon, rất tiện bề cho quan khách tới lui, xin rộng lòng thì ăn một chuyến thì sẽ rõ trong tiệm chúng tôi lễ hiển kính sí là thế nào.

ANTOINE BẤU, đôn kính. N° 53, Amiral Courbet.

TIỆM HOA CHƠN DUNG Nguyễn-đức-Nhuận ở ngang gare xe lửa Gia-dịnh

Tiệm này về theo thể cách khéo làm, để trăm năm cũng không phai. Quí-vị có gởi hình chụp sẵn lên về hoặc gởi thơ thương-hỏi, đều chi xin để báo như vậy:

M. NGUYỄN-ĐỨC-NHUẬN Dessinateur à Giadinh.

MAISON QUANG-HUY N° 32, rue Amiral Courbet Gần tiệm ngũ Nam-dông-lương Chợ Saigon

Bàn khỉ đá, bec, đèn khí lò tốt lắm.

- 1. Dù bên Tây, khảm
2. Nón dù thừ, dây vớ
3. Trà Mộng-tiên hồ 4-phiện
4. Trà Ninh-thái, trà ướp sen
5. Savon bịch dánh và đồ thứ
6. Dầu thơm bạch dánh
7. Thuốc con mắt
8. Thuốc nhưc răng
9. Thuốc bá chứng

Đèn đồ tíu đồ, mà viết Mực in xu bạc, mực in màu Mực in con dấu, mực in màu Mực in chép thơ, mực in màu

SÁCH GIA-PHO Văn-ngôn tự vị, Tuồng Văn-tiên, Tiên-cổn báo hậu. Xin chú-tôn quang cổ.

TRẦN-CHÁNH-TIỆT đôn thủ

Lời rao

Kính cáo cùng chư quí-vị đặng rõ, nay tôi có lập một tiệm tại Bình-tây đường Gia-phú tiệm này sửa xe máy, sơn lăm xe máy, xi nickel, đóng xe kéo, sửa xe kéo, và có bán đủ các thứ phụ tùng cho xe máy và xe kéo, xin quí-vị tưởng ngưỡa đồng-bang, có sửa máy chi, đem đến tôi sẽ tính giá rẻ, lại trong tiệm cũng có trữ bán sách Điển lục cổ tích, cuốn thứ nhất.

Ngô-văn-Trai kêu rằng: Tư-Khi tại đường Gia-phú, Bình-tây.

LỜI RAO RẤT CẦN YÊU Đón bà con gái nên xem



Quần-dông, Xương-tho-đường, Sâm Nhung Điều-kinh Phụ-khoa-huôn, quần cáo

Thuốc Điều-kinh Phụ-khoa-huôn của tiệm này đã có danh tiếng hơn mười năm tại Quảng-dông, nay danh van cả nước, thiên-hạ đồn nhau đến mua nướm nướp, chẳng ngớt khi nào. Nhưng mà các nước chưa hay, cho nên ông chủ tiệm này vì lòng phò-thể cứu nhơn, cất nhà chế thuốc rộng ra, rước thêm nhiều thầy hay mà chế thuốc huôn này thêm cho nhiều mà rải ra cho đều trog Thê-giới. Nếu đôn-bà mà dùng nó thì át tiêu trừ bịnh khổ, sanh con cái được nhiều mà giúp cho Tạo-vật chỗ còn khuyết điểm, cũng thể theo lòng hảo sanh của trời đất.

Nay tại Nam-kỳ người Đại-lý cho bôn-dường là tiệm Dù-nam-l ong ở tại Chợ-lớn đường Canton số 32 có bán, còn trong Lục-tính mấy nhà buôn lớn cũng đều có bán mỗi bữa uống 1 huôn. Các cô, các bà, hãy mua về dùng thử mà coi, thì mới tưởng hay giừ. Và có mua thì xin phải nhìn cái hiệu con Sư tử đap-trái đất thì mới khỏi lảm đó giả, mỗi hộp chác giá 1\$00.

Thuốc huôn này chủ trị đôn-bà con-gái tiên thiên bất túc, khí thể hạt nướp, hậu thiên thào đưỡng huyết-mạch kém hao; đưỡng kinh hoặc sớm hoặc trễ, thoát có thoát không, hoặc có đưỡng kinh thì đau bụng, hoặc bạch-dới, hoặc huyết băng, phàm các bịnh ấy thầy đều dùng được. Thuốc huôn này chẳng nói là phụ-khoa thánh-được mà thôi, thiệt là chửng-từ linh-đơn đó. Người nào không thái nghén, hể uống nó thường thì át thầy hiệu nghiệm.

ICH-NGUON-DUONG LAO DUQC PHONG
O DUONG AMIRAL ROZE, SO 55, TAI CHO-CU SAIGON

究補雙衣金
KIM-Y-SONG-BO-HOAN
Thuoc bo khi huyet



Thuoc bo nay bat lun đem đem đem... chi đung đem bo khi huyet, sanh hoa tinh thán...

Mot hoan gia... 0\$50
Tron hop bốn hoan gia... 1\$80

丸鳳坤科婦
Phu-khoa-khon-phung-hoan
THUOC DIEU KINH CHUONG TU

Pham người đon ba đuong kinh nguyệt... có chưng thì đặng mạnh giới hàng ngày...

CAO BACH

Nguyên tiệm tôi đã khai sáng từ năm 1868 đến nay, chuyên chế rong các thứ thuốc hay thần hiệu...

MỸ KÝ

Tiệm họa chơn dung và khắc con dấu
ở đường Turc, số 16
NGANG NHÀ HÀNG MOTTET, SAIGON

Kính cáo cùng quý khách đặng hay, tại
tiệm tôi có làm má đá bằng đá cẩm thạch
đá xanh Tonkin có đủ các thứ kiểu.
Có khắc con dấu bằng đồng, mũ thun
bằng cây, chạm bản đồng cùng hoa điều
thảo mộc theo lá nhân hiệu, vân vân...

QUỖNH-MỸ

NGUYỄN-NGỌC-CU
Số 20, đường Amiral-Courbet
(CHỢ BẾN THÀNH MỚI SAIGON)

Gạo, than, sỏi, nước-mắm, tằm, cát,
trà-hột, trà-tàu, thuốc hút cùng các vật
dùng khác.

Nước mắm, Phá-quốc ngon thượng hạng

Tiệm này bán rong nước-mắm ở tỉnh
Đinh-huân; không bán nước-mắm làm
tại đây. Mua vật chi, hoặc sai đến hàng
phố, gửi giấy, thì có kẻ đem đến nhà
chàng sai. Nay tôi lại có dọn chỗ ăn chỗ
ngủ sạch sẽ tề tể. Muốn dùng cơm té
hết ăn, hay là muốn dùng cơm thong
đông đặng. Lại có chỗ nghỉ ngơi thong
tinh chu đặng ghé chơi một phen thì

MỸ KÝ

Nguyên-hữu-Sanh
Ở gần Gare xe lửa Cầu Ông Lãnh

Máy may... ở kiểu áo-xiêm quần, áo, và
thực áo-châu (paletot) theo thực thể.
Có bán sẵn vải-bò, tơ-lụa, kiểu mới hồng-lạc
Lược-lông Bắc, áo-châu Tàu, cũng hàng Tây,
hàng Nhật-bản, các màu sắc.
Ván, Nho, Xyên, Lành (Trung-huê). Nhuộm
hoa-đựng, thối tời.
Thơ, tượng, truyện quốc-ngữ bản sí và bản
đá, vân vân...
Nếu chú-qui-vi, muốn hỏi kiểu để chi, xin viết
thư đặng.
Mme NGUYỄN-HỮU-SANH,
110, Quai de Brégue, Cầu Ông Lãnh
SAIGON



Kính cáo cùng quý-vị đặng rõ:
Tiệm tôi khác các thứ thợ chạm bằng đồng có
đủ thứ kiểu con dấu thường dùng và con dấu
có ngày tháng thay đổi, hoặc con dấu in chữ nơi,
không phải in bằng mực. (Timbre sec et humide
dateur automatique) có mục lục các thứ con
dấu để qui-khách lựa dùng và để giá tiền rất rẻ.
Xin qui-khách chiếu cố, tôi rất eam ơn lòng
phân-thành.
T.-KHANH-LONG
Graveur
149, rue Catinat, Saigon

CỘT TRÀM VÀ CỤ TRÀM

Kính cùng Lục-châu chư quân-lũ rõ:
Nay tôi có trữ đủ thứ Cại-công Tràm
và Cại-công giá, dài vắn nhỏ lớn đủ thứ
đủ hạng, để dùng mà âm nên nhà, hay
để dùng cử cũng đặng, như Liệt-vị muốn
muôn bao nhiêu hoặc bằng nào thứ nào
khi việc thơ cho tôi mà thương lượng
giả cả trước cho xong, thì tôi sẽ cho
ghe chở đến nhà cho Liệt-vị.
Nay kính
TRAN-TÂN-TAI
Marchand de bois à Nachgia.

NAM-HÔNG-PHÁT

KHÁCH SANG
ở đường Boulevard Bonnard, số 106
ngang Gare xe lửa nhỏ Saigon-Govap,
tại chợ mới Saigon.

Đàn rựm tây và đàn ba-mây, đàn ca-côn-cô và
đàn alcecol.
Có cho mượn phòng ngủ sạch sẽ rộng mát,
giả rẻ.
Quý-quan, Quý-khách ở xa muốn mua bất cứ
vật chi thì tôi mua ghe, miễn kỳ hàng gửi
tới chỗ ở nhà ông.
HỒNH-SUỐT-KY.

NGUYỄN-VĂN-MIT

110, Rue d'Adran, 110,
SAIGON

Kính cáo cùng chư qui-hữu đặng rõ.
Nay tôi mới mở một cái tiệm bán nón
Langsa đủ thứ, kiểu lớn nhỏ và đủ thứ
màu tuốt tốt nhất hạng, tại tiệm tôi có
mọi người làm giấy bán nón rất khéo và
ăn rẽ hơn các nơi. Xin qui hữu dới gót
ngọc đến tiệm tôi chơi, trước là coi cho
vừa lòng, sau giúp giùm cho đóng-ban.
Xin qui-hữu vui lòng đến xem tu rõ.
Nay qui-hữu ở các nơi có muốn mua đồ
thì gửi thơ cho tôi thì tôi sẽ gởi đồ lập tức.

LIÊN-THÀNH

ĐÔNG-DƯƠNG SẢN-VẬT CỔ-PHÂN-HỮU-HẠN CÔNG-TY
Tư-bản hiệu được: 23.200.00

Mỗi cái tại CHOLON, Quai Testard số 3



Nhãn hiệu này in giấy mà dán vào chỗ hồ trét nắp tin, chỗ bôi sơn đầu ngọn lạt, là chỗ để thay đổi những chữ làm dấu riêng là a, b, c, d e, g, h, k, m, n, x, t, trên nắp vòm đó đóng hai chữ 連城 ai muốn mua nước-mắm thiệt, thì phải coi cho kỹ.

LIEN-THANH. Căn khải

PNOM-PENH BAZAR
TRUNG-QUAN

- Table listing various goods and prices: Bàn sĩ, Bàn lễ, Túi xách, Xe hơi, Khăn bàn, Giấy viết, Toilette, Bao thư, etc.

Trại thợ mộc hiệu Lực-Long
tự Nguyễn-long-Thao ở tại chợ Lái-thiền

Trại thợ mộc tôi sáng tạo đã hơn 5 năm ở phía sau phố chợ đường xe hơi Saigon-Indaumont, có đóng sẵn đủ bàn án đầu mặt gỗ liễn từ 1m40 cho đến 2m20, bề ngang 0m80 cho đến 1m15; bàn án chẻ kiểu tứ linh (long, lân, qui, phụng), bàn án cửa-cường 7, 8 trụ cho đến 12 trụ, và bàn án mặt đá; bàn tròn một cột xây, chường chạm tam lân từ 1m55, có thứ 5 trụ 4 góc chạm guây la tay, bằng rượu (table d'apéritifs), bằng khách (table de salon), bằng viết (bureau) bằng rữa mặt (table de toilette) bằng nguyệt, tủ áo tron, tủ áo kiền, tủ thờ cẩu, biểu liễn, tranh thờ kiền vẽ sơn thủy, chữ ôc, chữ vàng, ghế ngồi mặt tròn, mặt trai đao, mặt dàu, và có đủ thứ đồ tiện, những là chường đèn, đài, hộp, khay, kỹ vàng một, vàng hai, vàng ba, vàng tư, hết thảy đều làm bằng cây danh mộc, chẻ theo kiểu kim thời tron bên, chắc chắn và bán giá rẻ.

TIỆM TRONG RANG
HIỆU: ĐỒ-TAI-SANH
Số 26 đường Gutong số 26
CHOLON



Lời Rao
Kính-cung Lục-châu chư-qui-khách, đóng hay tiệm tôi trong rang và bịch rang vang thươ nay, trong Lục-châu cung, có nhiều ông đã biết, giá đã rẻ hơn các nơi; mà cách làm như-như thầy đều chắc chắn hàng hời, hoặc trông hay là bịch rang vang, each thực, đều theo kiểu kim-thời, bịch bằng vàng Annam và vàng Tây, lại tôi cũng dùng bảo lẩn cùng qui-khách, như trong một nam mà răng của tôi trong và bịch, có sứt rơi ra, tươi đem cho tôi làm lại không an tiền, vậy xin qui-khách có sẵn diệp dùng, xin dời gót đến tiệm tôi, tôi sẽ sẵn lòng tiếp rước chàng sai, còn như qui-khách nào, trong cạo dạng hai hàm hoặc bịch vàng mà không dịp rảnh đến tôi, xin gọi thợ thường nghi, chứn: ay tôi sẽ đến tại nhà qui-khách cũng dạng một trong Lục-châu chẳng luận gần xa.

HAY LẮM! HAY LẮM!!
Nhân nguyệt văn đáp
(LA LUNE ET LA FOËTE)
Traduction libre

PAR
NGUYỄN-CÔNG-HÒA
Giá mỗi cuốn..... 0\$30

Các tiệm sách ở Saigon đều có bán.
Tại Báo-quán Nông-Cổ Min-Đam cũng có bán.

GIÁ 0\$40
ĐÔNG ÂM TỰ VI

Có phụ thêm những chữ không phải đóng âm mà khó viết

DICTIONNAIRE DES HOMONYMES
ANNAMITES
Accompagné d'un appendice
comprenant tous les mots difficiles à écrire
PAR

Nguyễn-văn-Mai
Professeur d'Annamite au Collège Chasseloup-Laubas
Membre du Comité de Perfectionnement
de l'Enseignement indigène
en Cochinchine

Trong sách này có đủ những chữ khó viết, hoặc chữ Đông âm cũng chữ không nằm Đông âm, mà phải viết hội hay là ngã, hoặc viết ở hay g ở trước, c hay la t co g hay là không g ở sau.

Nhơn có lời châu thi của quan Đốc-học chánh, ngày 31 Aout 1916, dạy rằng: «Đền các khoa thi tới đây, thì trong những bài hạch về tiếng Annam quan giám khảo chám về hết sức nghiêm». Vậy nên tôi ngụ ý dọn đốn này, ngõ hầu giúp các trò viết chữ quốc-ngữ cho đúng theo Tự điển Genibrei và Paulus Cua. Hễ có nghi ngại chữ nào, lật quyển này ra mà coi, thì viết không sai.

Bán tại tiệm Quỳnh-Mỹ, 20, rue Amiral Courbet (Chợ Bến-thuyền mới, và các nhà in và bán sách Annam tại Saigon.

VUA LỚN TRỮ ĐỒ VẬT THỰC
NHỮNG NGƯỜI KẾ NGHIỆP HÀNG MOTTET VÀ CÔNG-TY

H. BLANC và HAUFF
Đường CATINAT SAIGON

Rượu nho đỏ và trắng (thùng và ve)



Nước PERRIER

Như Soda, mua nguyên thùng và ve, ve lớn, ve phân nửa và ve góc tư.



Sữa hiệu CON GẤU

Sữa tươi tốt như mới nặn ra
SỮA ĐẶC NGỌT CONDENSÉ
Sữa đặc không đường condensé

Vàng sữa béo lén

Sữa bò hiệu CON GẤU tại hành Suisse làm ra

Giấy hút thuốc hiệu CHAUVE-SOURIS

Máy viết chữ hiệu UNDEHVOD, viết rõ ràng lắm.

Bijouterie Saigonnaise

TIỆM MINH-THÀNH HÒA BÁN ĐỒ NỮ-TRANG
23, Rue Schroeder, 23 - Saigon

Kính, lời cho lục-châu chư-qui-khách đặng rõ: Nay tôi có mở một tiệm bán đồ nữ-trang theo kiểu kim-thời, rất nên xinh đẹp ở tại chợ Saigon đường Schroeder số 23. Khi trước tôi có lập tiệm bán đồ nữ-trang ở Chợ Lớn, đường Thù-y-binh (Rue des Marins) số 184, tục danh là hàng

cháo-múi, nên tôi thường hiệu ý qui-bà qui-có ưa dùng đồ nhẹ nhàn và huê-mỹ. Từ khi tôi mở 2 căn tiệm ấy đến nay cũng nhờ ơn qui-bà chiểu cố cho người đồng-bang nên việc, tôi rất cảm ơn, ngày nay mà trong lục-châu hiệp hùng, lập tiệm bán đồ nữ-trang như tôi thì tôi lấy làm vui mừng cho các ông và cầu xin cho các ông cho mau thành tựu.

Nay kính,

NGUYỄN-VĂN-LẠC dit BAY-KHỒN.